

# LÁ THƯ VÔ VI

TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI NĂM CHÂU

Tháng Bảy, 1992

Số 66

Du ngoạn không trung rõ chuyến trình  
Công trình khối óc tạo thân kính  
Địa Cầu châu ngán nay tương ngộ  
Huynh Tỷ cùng yêu mở hành trình



Chào Mừng Đại Hội

Du Hành Tự Thức HongKong 1992

Hành trình khai mở địa linh  
Chơn tâm sẵn có hướng khuyển Phật Trời  
Dẫn thân học hỏi nơi nơi  
Cảm thông thiên địa tự với lòng sầu  
Không gian có sẵn không cầu  
Chơn hồn có sẵn chiếc tàu về quê  
Cảm thông nguyên lý muôn bề  
Á Âu tương ngộ giải mê cõi trần  
Hành trình tự xét tâm thân  
Nhơn sinh khối óc tối cần dựng xây  
Xa xưa cho đến ngày nay  
Vô Vi khai mở tâm này đạt an

Chung vui đại hội bạc bàn  
Lui về thanh tịnh cảm an cảm hòa  
Dân ta khai triển đường xa  
Du hành tự thức chan hòa tình thương  
Chẳng còn chèn ép đau thương  
Văn minh tiến hóa hợp đường khai thông  
Người tu tự thức lập công  
Đạo tâm phát triển một lòng thành thoi  
Khai thông trí tuệ tự rời  
Vui trong ý thức nơi nơi an toàn  
Cùng chung tương ngộ hợp thời  
Huynh huynh đệ đệ mở lời nhủ khuyên

Lương Sĩ Hằng ❖ 9 - 3 - 1992

## TIN TỨC

### THẦY TÁM THĂM VIẾNG ÂU CHÂU.

Ngày 18 tháng 5 năm 1992 Thầy Tám đã từ Mỹ đáp tàu thủy qua Âu Châu thăm viếng bạn đạo Vô Vi. Thầy đến Anh Quốc ngày 25 tháng 5 năm 1992 và Thầy đã gặp gỡ, nói chuyện cùng các bạn đạo mới cũ tại đây. Đến ngày 2 tháng 6 năm 1992 Thầy đáp máy bay viếng thăm bạn đạo tại Cộng Hòa Liên Bang Đức (CHLB Đức) cho đến ngày 18 tháng 6, 1992. Sau đó, Thầy viếng thăm Thiền Viện Qui Thức tại Pháp và lưu lại đây một thời gian ngắn trước khi lên đường qua khai mạc Đại Hội kỳ XI tại Hồng Kông.

Được biết trong thời gian thăm viếng CHLB Đức Thầy Tám đã tham dự khóa "Sống Vui Hòa Bình" cùng với hơn 80 bạn đạo Vô Vi khắp Âu Châu trong 5 ngày (từ ngày 5/6/92 đến 9/6/92). Sau khi chấm dứt khóa "Sống Vui Hòa Bình" Thầy đến tiểu bang Baxferu, thành phố Mainaschaff làm lễ khánh thành và thượng kính Vô Vi tại Thiền Đường mới, "Thiền Đường Duyên Đạo".

Trong thời gian lưu lại CHLB Đức Thầy Tám cũng đã thuyết giảng trước cộng đồng người Việt-Hoa tại Frankfurt vào ngày 13/6/92, qui tụ trên 100 người, và tại Weisbaden vào ngày 14/6/92 qui tụ trên 70 người tham dự.

### HỘI AHVV ÚC CHÂU

Kể từ ngày 8 tháng 7 năm 1992, văn phòng Hội AHVV Úc Châu sẽ chuyển về địa chỉ như sau:

LOT 1 WILSON RD.  
GREEN VALLEY, N.S.W. 2168  
PHONE: (02)-826-0345

Anh Vũ Quang Minh, Hội Trưởng HAHVV Úc Châu, cho biết đây là một căn nhà, rộng rãi, đầy đủ tiện nghi và sẵn sàng đón tiếp tất cả các bạn đạo khắp nơi trên thế giới có dịp viếng thăm Úc Châu và cần nơi nghỉ ngơi.

### KINH SÁCH VÀ BẰNG VIDEO/AUDEO MỚI

Nhà in Vô Vi vừa hoàn tất 3 tập sách mới gồm có:

- "BÉ TÁM BÀN BẠC CÙNG BẠN ĐẠO KHẮP NĂM CHÂU - TẬP II"

- "TÌNH YÊU SIÊU THOÁT" (của Thầy Tám)
  - "KIẾP LUÂN HỒI" (của tác giả Hướng Thiện)
- Về băng video gồm có các bộ mới như sau:
- 3 ngày "Sống Chung Hòa Bình" tại Montreal với Thầy Tám (3 cuốn)
  - Bát Đoạn Cẩm, Ngũ Cầm Hí, Thể Dục Tây Tạng
  - Phương Pháp Công Phu tiếng Trung Hoa (Quảng Đông)
  - Thầy Tám đàm đạo với bạn đạo San Diego (4 cuốn)
  - Thầy Tám giảng tại T/D Virginia (2 cuốn)
  - Biên giới Phật Pháp và Phương Pháp Công Phu Thiền Định.

Ngoài ra LTVV vừa nhận được lá thư của Huynh Phạm Hữu Bằng giới thiệu "Đặc San Nguồn Vui" do huynh phụ trách, sẽ phát hành vào tháng 8 năm 1992. Được biết đây là một đặc san về văn hóa, xã hội, giáo dục có chủ trương xây dựng hạnh phúc nội tâm thực sự cho cá nhân và gia đình. LTVV xin trân trọng giới thiệu đến các bạn đạo khắp nơi và cầu chúc tờ báo được vững tiến trên con đường phục vụ văn hóa. Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc về địa chỉ:

ĐẶC SAN & NGUYỆT SAN NGUỒN VUI  
2787 TAYLOR AVE.  
LONGVIEW, WA 98632 USA

### CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CỔ VẤN

#### NHIỆM KỲ 92-94

Sau khi gửi thư và mẫu phiếu đề cử, ứng cử chức chủ tịch Hội Đồng Cổ Vấn cho nhiệm kỳ 92-94 đến các Hội trưởng Hội AHVV địa phương, các chủ Thiền Đường, các Trưởng Trung Tâm tại Hoa Kỳ; Hội AHVV Hoa Kỳ nhận được một thư duy nhất đề cử huynh Huỳnh Ninh Sơn, nguyên chủ tịch Hội Đồng Cổ Vấn nhiệm kỳ 90-92 do huynh Thanh Hòa, Thiền Đường Thanh Hòa San Diego đề cử. Do sự đề cử lưu nhiệm huynh Huỳnh Ninh Sơn nên Hội đã tiếp xúc và xin huynh Sơn phát tâm tiếp tục trong chức vụ Chủ Tịch Hội Đồng Cổ Vấn Hội AHVV Hoa Kỳ và Huỳnh Sơn đã vui lòng chấp nhận phục vụ bạn đạo thêm một nhiệm kỳ nữa.

Hội HHVV Hoa Kỳ và bạn đạo khắp nơi xin cầu chúc Huỳnh Sơn thành công trong chức vụ Chủ Tịch Hội Đồng Cổ Vấn nhiệm kỳ 92-94.





## TÌM NGƯỜI QUEN:

LTVV nhận được thư bạn đạo Trần Bá Tước thuộc thiên đường Bruxelles, Bỉ Quốc, từ Việt Nam định cư tại Bỉ mới 3 năm muốn tìm cô em họ tên là Nguyễn Thị Nhung, 63 tuổi có 2 con (1 trai, 1 gái), vượt biên vào khoảng năm 1980 và gặp cướp biển ngoài khơi vịnh Thái Lan làm người con gái bị chết chìm; người mẹ và đứa con trai được tàu Hoa Kỳ cứu vớt và cho định cư tại San Jose. Người con trai lúc trước ở địa chỉ như sau:

**TUẤN NGUYỄN BÁ**  
4679 CAPAY CT 4  
SAN JOSE, CA 95118

Từ cuối năm 88 bạn đạo Trần Bá Tước không còn liên lạc được với người em họ theo địa chỉ trên nữa, và kính mong các bạn đạo biết được tin tức cô em họ trên xin liên lạc về:

**TRẦN BÁ TƯỚC**  
c/o VAN DER HEYDEU  
RUE DU MARAIS, 51  
1000 BRUSSELS, BELGIUM

## ĐẠI HỘI DU HÀNH TỰ THỨC II

Hội AHVV Hoa Kỳ vừa nhận được một bức điện thư của Bạn Đạo Pang Chi Ming, với sự chấp thuận của Đức Thầy, từ Hong Kong gửi đến ngày 21 tháng 7 năm 1992, nội dung thông báo về Đại Hội Du Hành Tự Thức, có thể tạm dịch như sau (xin đọc nguyên bản Anh văn có chữ ký đi kèm):

"Sau cuộc hội kiến cùng Đức Thầy tại Hong Kong về vấn đề Đại hội kế tiếp sẽ được mở vào tháng Chạp năm 1992 tại Hong Kong, chúng tôi rất hân hoan thông báo cùng quý bạn đạo Vô Vi về những điều kiện sau đây đã được sự thông qua của Đức Thầy.

Đại Hội Vô Vi Kỳ II năm 1992 sẽ được khai diễn từ ngày 25-30 tháng 12-1992 tại Hong Kong. Có hai du trình quý bạn có thể chọn lựa:

1/ 6 ngày: US\$600 cho mỗi người,

gồm ba bữa ăn hàng ngày, thăm thắng cảnh và khách sạn tại Century Hotel hay YMCA Hotel (một khách sạn 4 sao vừa mới xây tương đương với khách sạn Marco Polo với hồ bơi.)

2/ 6 ngày: US\$480 cho mỗi người, không có thăm viếng thắng cảnh, nhưng có 5 đêm tại khách sạn và 3 bữa hàng ngày.

Nếu bạn đạo muốn tham dự, xin gửi tiền lệ phí giữ chỗ là 50% về Vo Vi Friendship Association, Hong Kong trước ngày 30 tháng 8, 1992. Phần còn lại sẽ trả trước 30 tháng 10-1992.

Đức Thầy đặt tên Đại Hội là "DU HÀNH TỰ THỨC II"

TO XUAN AN  
FAX: 714 890 2839

PLEASE PUBLISH THIS ON THE VO VI NEWSLETTER:

After our meeting with Master Tam in HongKong about the next convention to be held on Dec. 1992 in HongKong, we are happy to inform our Vo Vi practitioners about the following conditions which we have decided with Master Tam.

The second Vo Vi Convention of 1992 will be held from December 25th-30th, 1992 in Hongkong. There are two itineraries that you can choose:

1) 6 days : US \$600.00 per head which includes 3 meals per day, sight seeing & hotel accomodations at the Century Hotel or in YMCA Hotel ( a new built 4 star hotel compatible to Marco Polo Hotel with swimming pool).

2) 6 days : US \$480.00 per head without sight-seeing but with 5 nightshotel accomodations and 3 meals a day.

Reservations have to be made before August 30th, 1992. If you accept our offer, please send first a reservation fee of 50% to Vo Vi Friendship Association, HongKong in the form of money order before August 30th, 1992, and make the last full payment on or before October 30, 1992.

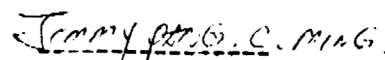
Master Tam has also given a title of this 2nd convention as follows: "DU HANH TU THUC II".

\*\* Deadline of enrollment has to be made on or before August 30, 1992, otherwise the convention will not be held at all.

Approved by

  
Master Luong Si Hang

Approved by

  
Pang Chi Ming

## Bé Tám Bàn Bạc Cùng Các Bạn Khắp Năm Châu

01-09-1991

**H:** Làm người sao hay thường oán hận và buồn tủi và đi đến tới trả thù là sao?

**TL:** Thưa, con người đã được luân hồi nhiều kiếp mà chưa có cơ hội thức tâm cho nên họ bị sự cưỡng cưỡng trong tầng số tăm tối và loạn động, sự hiểu biết của họ chỉ có đến đó mà thôi, trình độ uất hận và buồn tủi, đi đến trả thù là tâm của họ chưa chịu dứt khoát với chính họ, mà chỉ tự ôm lấy sự sầu hận làm vốn sanh tồn. Cho nên họ mới lâm vào môi trường đầy đầy ác ý, hồn biến thành ma, tâm biến thành trược, người thì thích làm thầy, làm đàn anh, còn ma thì thích cúng bái thờ phụng, không cách nào tự lập và trở về với chơn không được. Cho nên ở thế gian này cũng phân ra hai khối: Trược và Thanh cũng đồng ca tụng chánh nghĩa là vậy, chỉ có người tu chơn thì mới có cơ hội cảm thức được, nguyên ý vô sanh mà hành đạo.

**H:** Có nhiều người lớn tuổi rồi mà sống cũng không được yên thân?

**TL:** Thưa, có trước thì mới có sau, lúc có quyền thế trong tay lại không tạo phước, đến lúc già nua thì bị thất thế hậu quả phản ảnh tràn đầy, sự đau khổ vầy xéo tâm can, dồn dập và không có giờ phút yên ổn là vậy. Cho nên người đi trước thường khuyên người đi sau, nên hướng thiện mà tự sửa tâm.

**H:** Khi ma nhập xác thì sao?

**TL:** Thưa, khi ma nhập xác, thì lúc thần kinh cơ tạng bị suy sụp,

máu huyết hoàn toàn bị ô nhiễm mà không hay, cho nên rất dễ bị ma nhập, xâm chiếm cơ tạng mà xử lý, tùy theo duyên nghiệp.

**H:** Có cách nào cứu chữa không?

**TL:** Thưa, tự nó thức tâm thanh lọc từ tâm lẫn thân, ăn năn sám hối lo tu học tiến hóa thì mới có cách cứu chữa.

**H:** Tại sao phải thanh lọc?

**TL:** Thưa, ma quỷ thường thường ẩn núp trong trược khí ôn thối, của ngũ vị thực phẩm, lập thành cơ sở đấu tranh, cho nên phải thanh lọc qua cách rửa ruột giải tỏa trược khí, thì thần kinh bộ ruột mới hồi sinh, điện năng khối óc mới được dồi dào, khai mở từ tâm, ác ý và hận thù sẽ có cơ hội tiêu tan, tâm lý nội khoa sẽ được khôi phục tròn đầy, áp dụng nguyên lý Nam Mô A Di Đà Phật. Quân bình hóa cơ tạng, tạo thành cơ hội hồi sinh, hướng về thực chất, mới có cơ hội tu tiếp, chuộc tội và độ tha tại trần. Thấy thấy đều là một kỳ công tái lập nguyên căn gốc của con người là vô sanh, cho nên chúng ta phải tự thanh lọc thì mới có cơ hội hiểu rõ điều này hơn.

**H:** Hôm nay chúa nhật mà Bé cũng dậy sớm viết sách, Bé không nghĩ sao?

**TL:** Thưa, hôm nay Bé có nhiều việc phải làm, Bé sẽ có cơ hội gặp lại các bạn quý yêu đồng hành với Bé nơi Thiền Đường Thức Tâm cùng một lúc chuyển hoá cho các nơi đang cần Bé trong giây phút thiền chung.

### THIỀN ĐƯỜNG THIỀN THỨC

*Thiền thức chung vui vạn pháp cùng  
Dựng xây xây dựng trí bao dung  
Đường đi sống động người người thức  
Chơn Lý truyền thông khắp ngõ cùng*

*Ngõ cùng chuyển hóa trung dung  
Trí tâm khai mở chung cùng dựng xây  
Tinh Trời sáng lạng đổi thay  
Tâm thân an nhẹ tinh say Đạo Trời  
Tham thiền nhập định nơi nơi  
Trời ban tình đẹp tự với lòng sâu  
Bước vào nguyên lý nhiệm màu  
Trước sau như một Á Âu một nhà  
Khai thông trí tuệ chan hòa  
Tinh thương đạo đức nhà nhà yên vui  
Tự mình thức giác rên trui  
Quý y Phật Pháp đạt mùi đạo tâm  
Càng tu càng thức diệu thâm  
Tâm đường tiến hóa chẳng lìa  
đường tu*

*Thế tình tạm bợ ngao du  
Trong không mà có trùng tu hoài hoài  
Biết mình khờ dại lắm sai  
Ăn năn sám hối tiến hoài không ngưng  
Cùng chung tiến bước không ngừng  
Sửa sai tự thức tiến từng phút giây  
Xa xưa cho đến ngày nay  
Tham thiền nhập định đổi thay thế tình.*

Montréal, ngày 1-9-1991

Kính bái,

Lương Sĩ Hằng

02-09-1991

**H:** Ở đời này có nhiều người ảo tưởng thông minh, muốn đem lại sự



hòa bình cho mặt đất thì sao?

**TL:** Thưa, khi chúng ta biết được sự sống ảo hư hiện tại, thì chúng ta phải tự tìm thực chất thanh tịnh mà tiến thân thay vì tạo thêm giấc mộng ảo hư không bờ bến, thì sự việc sẽ không thành tựu, chỉ đề ra nhưng không có thực chất. Cho nên Bé thường nói, óc con người đã làm lạc bao phen mà không hay, tưởng lầm là mình sẽ đạt thành, cho nên Đức Phật có lưu lại cho thế gian biết được rằng: “Ta là Phật đã thành, chúng sanh là Phật sẽ thành”.

Bé cũng có nhắc rằng: “Khổ! Khổ! Khổ! Thì mới có cơ hội bước vào biên giới của Phật Pháp”, nhưng lỗ tai trái nghe lỗ tai mặt phóng ra, quên lãng tâm thân tiến hóa, cho nên đành sống trong hư ảo và ảo hư, cứ vậy mà triển miên từ kiếp này cho đến kiếp nọ mà không hay, lại thích làm Thầy của thế sự, thuyết Phật Lý bất minh Phật Lý làm sao thành Phật!

**H:** Bất minh Phật Lý là sao?

**TL:** Thưa, không chịu dẫn thân làm Phật chấp nhận khổ nạn, để lui về thanh tịnh tiến thân, thì làm sao mình Phật Lý. Tránh nặng tìm nhẹ làm sao đạt tới quân bình được, vụ lợi khuyến rũ nhưn sinh thì chơn tình tan biến, thực chất cũng chẳng còn, làm sao còn đất dừng chân, khi lia khỏi xác!!!

**H:** Đất là do đâu mà có?

**TL:** Thưa, do tâm địa thức giác tạo thành đất Phước Đức dành riêng cho hành giả khi lia khỏi xác, nghĩa là suốt một đời người, chỉ biết tạo điều lợi ích cho mọi người, vị tha tiến hóa, thì phúc điền sẽ được dồi dào.

03-09-1991

**H:** Lâu ngày không gặp mặt Bé thì mọi người thương nhớ và thường nhắc đến Bé thì làm sao?

**TL:** Thưa, đó cũng là từ trong mầm mống thương yêu, thanh tịnh mà ra. Mọi người đã dự cuộc tham thiền tự thức, là đồng một hành trình như nhau, thâm tình giao cảm, tạo ra sự nhớ nhung khuyến khích lẫn nhau, trong hành trình tu học. Cho nên Bé thường nhắc là thiền nhiều thì sẽ có cơ hội tương ngộ để dãi hơn, cho nên bạn đạo đồng hành khi gặp nhau, tâm thức vui hòa, cũng do kỳ công tu học mà ra, vạn sự đều do tâm của hành giả tự thức.

**H:** Chơn Lý tròn vo biết đâu là bờ bến dừng chân?

**TL:** Thưa, Chơn Lý lúc nào cũng tròn, định mệnh là chỗ dừng chân, học hỏi và tiếp tục tiến hóa, còn người đạo hướng thiện thì từ quang mới có cơ hội tiến tới vô cùng, sáng suốt thanh nhẹ tức là đất dừng chân của người đạo, sự lo nghĩ sẽ không còn trong tâm, lúc nào cũng ngâm trong vịnh Thái Hư thanh nhẹ, thức hòa đồng khai triển khắp nơi, hòa hợp với tình Trời cao quý.

**H:** Tại sao mang xác làm người, lúc nào cũng trầm ngâm trong động loạn, tính toán hoang mang?

**TL:** Thưa, Bé thường nhắc: “Cảnh đời là bãi trường thi”, rất hữu ích cho tâm linh tiến hóa, nếu không có sự kích động và phản động thì làm sao biết được tâm linh mà tiến hoá.

**H:** Kích động và phản động là sao?

**TL:** Thưa, kích động và phản động tức là luật nhưn quả nhưn sinh, vạn linh đồng dự và đồng tiến, một trường học tinh vi nhứt trong vũ trụ quang này, tình tiền danh vọng cũng từ trong nguyên lý đó mà hình thành, rồi cuộc cũng trở về không, thì mới kết hợp được một cộng đồng nhưn sinh, nhìn nhau và hiểu nhau càng ngày càng rõ rệt hơn.

**H:** Tình tiền danh vọng ảo hư nó đang quay quần xung quanh tâm

thức của Bé tại sao Bé vẫn tỉnh bơ?

**TL:** Thưa, Bé chỉ biết hướng về thanh tịnh là hơn, chạy theo sự ước vọng ảo hư không ích lợi cho tâm thức. Ánh sáng lóng lánh của kim cương cũng từ sự kiên nhẫn thanh tịnh mà ra, nhịn nhục là căn bản giải tỏa bất cứ sự dấy động từ đâu đưa đến, chung qui Bé chỉ biết thiền là cứu cánh của tất cả, thiền ổn định từ tâm lẫn thân.

04-09-1991

**H:** Từ đâu xảy ra sự hiểu lầm, trách móc và đổ thừa?

**TL:** Thưa, từ tấm lòng tham muốn sự tốt đẹp cho chính mình mà đành quên tiền kiếp ta làm sai bây giờ ta phải chịu, tâm làm thì thân phải chịu, mà cứ đổ lỗi cho người khác, người tu thiền thì chấp nhận mọi sự gian nan xảy ra trong kiếp này, thì hành giả mới có cơ hội tiến thân, lịch sử lưu lại tại thế những vị thành công về đạo pháp đều là khổ cả.

**H:** Tu mà làm gì khổ?

**TL:** Thưa, tu thì phải nhịn nhục thiệt thòi hơn người đời, hy sinh đẹp bỏ sự tham muốn đủ mọi mặt, nhiên hậu mới được thanh nhẹ về đạo tâm. Người đời xem người đạo là thua lỗ, nhưng người đạo nhìn người đời khổ lại thương và tội nghiệp, hai lãnh vực đều tiến hóa trong chu trình tự thức và giải bỏ. Người đời có nhiều lại khổ nhiều, người đạo chơn tu sống đơn giản chừng nào lại được giải bỏ nghiệp tâm, người tu không nên chê người đời, cũng không khen người đạo, chỉ có lo tu tâm dưỡng tánh thanh nhẹ là cần thiết.

**H:** Tu mà miệng môi còn hung dữ chê trách người này người nọ thì sao?

**TL:** Thưa, người tu mà miệng môi còn hung dữ chê trách, tức là nghiệp



tâm của hành giả chưa giải được còn đứng trong vị trí hơn thua.

**H:** Tu đứng đắn thì phải làm sao?

**TL:** Thưa, tu đứng đắn thì phải tự mình cảm mồm nhịn nhục, phần hồn mới được thăng hoa.

**H:** Phần hồn thăng hoa là sao?

**TL:** Thưa, phần hồn thăng hoa là đã tự dẹp bỏ sự lo âu nghiệp chướng trong tâm, thì hồn mới có cơ hội lìa khỏi xác mà học đạo của Trời Phật đã ổn định, cho nên người đạo phải dứt khoát sự tham muốn của chính mình, giữ không làm đích tiến hóa trong thanh nhẹ, mỗi mỗi đều thanh nhẹ và ảnh hưởng chúng sanh.

**H:** Chúng sanh là gì?

**TL:** Thưa, chúng sanh là những tâm linh chung sống trong quả địa cầu này, không có kỳ thị, như chúng sanh đã lầm tưởng chư Phật kỳ thị gọi là chúng sanh. Tức là khác biệt, chứ kỳ thật hòa là một nếu chịu tự tu, cho nên ở đời này thường lập cơ sở tu học cho chung, đồng chiêm ngưỡng chứ không phải dành riêng cho một nhóm người nào cả. Người tu đào sâu chơn lý dành cho người đời, còn người đời phụng dưỡng chơn lý để mà tu, công đức từ nguyên thủy cho đến ngày nay vẫn tồn tại, trong tâm của người hiền.

**05-09-1991**

**H:** Muốn lập một hội đoàn tại thế gian thì phải làm sao?

**TL:** Thưa, muốn lập một hội đoàn của nhóm tu hành lớn nhỏ cũng như nhau trước hết, phải hiểu được mục đích của hội đoàn hiện tại và tương lai. Ví dụ như Hội Đoàn Vô Vi thì trước hết ta phải chọn một người Hội Trưởng biết kính nể Trời Phật và hòa với nhơn sinh thì tương lai Hội mới có cơ hội phát triển và mọi người mới có cơ hội tham gia việc công

đức chung, nhìn thẳng vào khối óc của người phát tâm là chánh. Trời, Người và Việc Làm phải ăn nhịp với nhau, thì mới có cơ hội đem lại sự an vui cho mọi người.

**H:** Có một số người chưa thấu triệt việc làm và đường lối cho chung mà kích bác thì chúng ta phải làm sao?

**TL:** Thưa, thì phải kiên nhẫn nghe và đề ra đường lối thích hợp cho chung không ngoài sự phát tâm của mọi người.

**H:** Có người thoát ra những lời kích bác bí thế, đổ thừa cho Trời Phật thì phải làm sao?

**TL:** Thưa, người Hội Trưởng phải căn cứ theo sự phát tâm của mọi người làm cây thước đo lường chơn tâm của người biện bác thì mọi sự sẽ được giải quyết êm đẹp, lúc ấy thể hiện tình Trời và tình người cao quý chung hợp một nguyên lý khai minh, thì bánh xe chơn lý lúc nào cũng chạy đều và sẽ không còn gút mắc trong việc làm của những người phát tâm.

**H:** Tại sao Hội giữa con người và con người lúc nào cũng bị lục đục không dứt khoát là sao?

**TL:** Thưa, sự công minh chưa phát triển đồng nhứt thì lúc nào cũng lục đục cả, cho nên Bé đề nghị muốn lập Hội, thì phải biết mục đích của Hội trước hết, nhiên hậu mới bàn bạc về sau, thì sẽ không bị vấp phải những sự nhằm lẫn giữa tình Trời và tình người, không đem ra những sự bàn cãi đứng ngoài nguyên lý yêu thương và xây dựng giữa tình Trời và người. Trọng tâm của nó là mở và tiến.

**H:** Bé có đề nghị lập thành những nơi sức khỏe và tâm linh có phải không?

**TL:** Thưa, Bé đã mong muốn từ lâu, ước mong mọi người phải chú trọng sức khỏe và tâm linh của chính

mình thì xã hội sẽ được phát triển tốt ở tương lai, bớt đi những chuyện làm không cần thiết là nói mà không làm, ngược lại thì phải làm mà không nói, thì việc làm sẽ thành công và nguyên lý sẽ thành đạt, hạnh đức sẽ được dồi dào và thanh nhẹ.

**06-09-1991**

**H:** Ý kiến hướng thượng thiện lành có phù hợp với thiên cơ không?

**TL:** Thưa, ý kiến chung hướng thượng thiện lành, đều phù hợp với thiên cơ và đánh bạt tất cả tâm ma phá khuấy.

**H:** Vậy tôn trọng ý kiến hướng thượng chung có phải giữ thiên luật mà tu không?

**TL:** Thưa, tôn trọng ý kiến thiện lành hướng thượng chung, tức là áp dụng thiên luật tiến hóa để mà tu, thiên luật lúc nào cũng cởi mở và khai thông, sẽ không bị trì trệ và loạn động.

**H:** Loạn động là sao?

**TL:** Thưa, loạn động là gò bó và củng cố một đường lối không cần thiết cho chung, miệng nói hòa bình mà tâm không hòa bình tức là tai nạn về sau.

**H:** Nhìn xa hiểu rộng có ích gì không?

**TL:** Thưa, nhìn xa hiểu rộng có ích trên mặt lý thuyết, nhưng việc làm có trật tự từ nhịp một, tức là khai mở đi tới lớn rộng mà không mệt mỏi, bánh xe tiến hóa vẫn chạy và không bị trì trệ trong lý thuyết Tại và Bị nữa.

**H:** Sự cố gắng tu luyện của Bé hằng đêm để làm gì?

**TL:** Thưa, sự cố gắng tu luyện của Bé hằng đêm, để phá vỡ vách tường Tại và Bị, đem lại sự thức giác hữu ích trong thực hành.

**H:** Thực hành là sao?



**TL:** Thưa, thực hành là trí ý phát triển, bước tới dẫn thân trên mọi mặt, phù hợp với nguyên ý thanh tịnh, hòa tan trong chu trình tiến hóa hợp thời, không bỡ ngỡ trước trở lực nào, dụng Đại Bi làm gốc.

**H:** Có nhiều người thường than thở sự trở ngại tâm linh với Bé thì sao?

**TL:** Thưa, sự than thở đó chứng minh hành giả không thực hành đúng nguyên ý khai triển tâm linh, ngược lại muốn có sự hỗ trợ từ bên ngoài, Vô Vi gọi là yếu hèn! Có đường mà không đi, có tâm mà không phát, cho nên mới lâm vào tình trạng thở than, không có lối thoát, tự giam mình vào một nơi bí hiểm, nghi ngờ và động loạn, không bao giờ thoát ngôn yên ổn cả. Cho nên người thanh tịnh, nhìn mặt là biết tâm người đang ở vị trí nào là vậy.

**H:** Có người mang tâm bệnh ấy mà không hay thì phải làm sao?

**TL:** Thưa, người mang tâm bệnh thì phải thực hành đúng đắn pháp môn đề ra, chăm chú vào việc làm của chính mình, giám bớt sự phóng tâm hướng ngoại, từ từ thức giác thì tâm bệnh sẽ biến mất và lãnh vực từ bi sẽ được phát triển, nói ít làm nhiều thì mới có cơ hội đào sâu thực chất của chính mình mà cố gắng hiển cho nơn sinh, nền tảng an lạc sẽ được khôi phục trong chơn tâm, vui hòa với các giới trong thanh tịnh.

**07-09-1991**

**H:** Sự việc đã thành và sự việc chưa thành là sao?

**TL:** Thưa, sự việc đã thành là việc do cảm thức được rõ rệt là việc đã thành đối với tâm linh, còn việc đã thành ở đời là việc rờ mó được và đếm được tùy theo duyên nghiệp chuyên môn giới hạn của hành giả,

cứ vậy mà chuyển tiếp đời đời kiếp kiếp, kết luận là học bài vay trả và tiến hóa tâm thân.

**H:** Tâm do đâu mà có?

**TL:** Tâm là do sự kích động và phản động của mọi mặt, vầy xéo tâm can không ngừng nghỉ, từ nhiều kiếp, nhiên hậu mới cảm thức tâm và chơn tâm, nguyên lý của nó là không, thể hiện trong tự nhiên và hồn nhiên, qua từ quang sống động của hành giả tại mặt đất, cảm thức được tâm thì mới truy tầm chơn tâm mà tu. Nó là Chơn Lý không dư và không thiếu, lúc nào cũng tròn đầy sự yêu thương và cởi mở.

**H:** Thân do đâu mà có?

**TL:** Thưa, thân là do nguyên lý siêu nhiên sanh tồn trong vũ trụ hình thành, rất tinh vi và phức tạp, luật lệ minh bạch nằm trong thần kinh khối óc liên hệ thần kinh ngũ tạng và toàn thân, xuất nhập tự động, đi đứng ngồi nằm đều là tự động, cấu trúc tinh vi vô cùng, nó đang dạy loài người tiềm tàng thực chất và tự minh cảm luật Trời càng ngày càng rõ rệt hơn. Làm chuyện phạm để thông cảm nguyên lý vô sanh của phần Hồn, thì mới thấy rõ ánh sáng từ bi của vạn linh đều có. Hiểu điều này thì sự sống sẽ được an nhiên tự tại.

Còn việc chưa thành là sự tham muốn đòi hỏi quá nhiều tự cảm thấy việc chưa thành mà thôi, đâm ra chán nản giữa trường đời, muốn tự mình quyền sinh bỏ cuộc, không chịu tiếp tục truy tầm do đâu mà có sự hiện diện của tâm lẫn thân trên mặt đất này, đối với tâm linh thì thiệt thòi vô cùng, đối với thể xác thì phụ luật hóa sanh, đời đạo cũng chưa thành là vậy.



**08-09-1991**

**H:** Yên vui là sao?

**TL:** Thưa, từ quang của hành giả hòa với trung tâm sinh lực càn khôn vũ trụ là yên, vui là mình cảm được nguyên lý của việc nhỏ cũng như việc lớn trên đời này.

**H:** Việc nào là việc nhỏ mà việc nào gọi là việc lớn?

**TL:** Thưa, việc thương nhớ ty ty tăng tăng là việc nhỏ, còn việc lớn là hòa đồng và thức tâm tức là việc lớn, biết chỉ huy và lo lắng xây dựng cho chính mình, cảm thông mọi sự mê chấp của trường đời, giải thông nguyên lý sanh tồn của vạn linh, đồng hành chơn giác, có minh thì mới biết độ, đó cũng là đại sự.

**H:** Người tu thiền làm sao làm đại sự?

**TL:** Thưa, người tu thiền tự khai thác việc nhỏ cho đến việc lớn của chính mình, cảm thông nguyên lý thức tâm, thực hành đến đích, ảnh hưởng những người kế tiếp trong chu trình giải thoát, tức là làm đại sự, sanh tồn của vạn linh, tiến hóa không ngừng nghỉ, đem lại sự yên vui cho tâm hồn, ngay lúc còn sống cũng như lúc lià xác.

**H:** Lúc lià khỏi xác rồi sẽ đi đâu?

**TL:** Thưa, lúc còn sống chăm lo tu học thì lúc lià xác sẽ đạt được mục đích sở nguyện, tùy theo lúc còn sống, người thường nuôi dưỡng tâm từ bi cứu độ, thì lúc chết cũng sẽ được thanh thoi hóa độ tiếp tục trên hành trình tu học vinh quang và sáng suốt.

**H:** Sáng suốt là sao?

**TL:** Thưa, sáng suốt là biết được vị trí của chính mình, duyên nào, phước đức đó mà thực hành. ■

**Bé Tám**



# CƠN NGƯỜI VÀ CÁI VÍA

Cái vía có hình dáng giống như xác thân. Nó cũng lớn như vậy. Nó được cấu tạo bởi chất khí của cõi Trung Giới, cho nên nó vô hình đối với mắt người phàm. Nó là nơi ghi khắc các thứ tình cảm của con người (thất tình). Tùy theo tình cảm của con người thấp hèn hay cao thượng, và sự tiến hóa về tâm linh ít hay nhiều, mà nó có màu sắc tối hay sáng, tần số rung động chậm hay mau, và lộ ra ngoài xác thân ngắn hay dài.

Người có huệ nhãn thấy rõ màu sắc, sức rung động và độ lộ ra ngoài xác thân của nó, mà biết ngay rằng cá nhân ấy thuộc loại nào.

Biết, nhưng người ta không nói ra được, vì nhiều lý do.

Ngày nay, khoa học tiến bộ, mới sáng chế ra một loại máy chụp hình, tốc độ nhanh gấp 500 lần tốc độ của máy thường dùng, và chụp được màu sắc, đường rung của cái vía.

Trong cuộn băng cassette tựa đề “Đại Hội Tâm Linh” thu ngày 7-5-83 tại Oregon, Đức Thầy trả lời câu hỏi của một bạn đạo tại đó, có nói như sau: “Người Việt Nam phải về Việt Nam, về bằng xương bằng thịt, về trong vinh quang cõi mở, nhà ta ăn không hết. Cái chế độ mới nó lọc người về.” (nguyên văn)

“Cái chế độ mới nó lọc người về.” Vậy nó lọc bằng cách nào? Thưa rằng nó lọc bằng cách dựa vào màu sắc và đường rung của cái Vía, qua cái máy chụp hình tối tân kia, gọi là Kirlian.

Ai có tánh ưa nóng giận, ưa tranh chấp cãi cọ, ưa bình phẩm, ưa ghen ghét và có nhiều dục vọng thấp kém, thì các tánh đó đều thể hiện trên cái Vía, mà mắt phàm không trông thấy, nhưng mắt Kirlian thấy rõ, không sao dấu được.

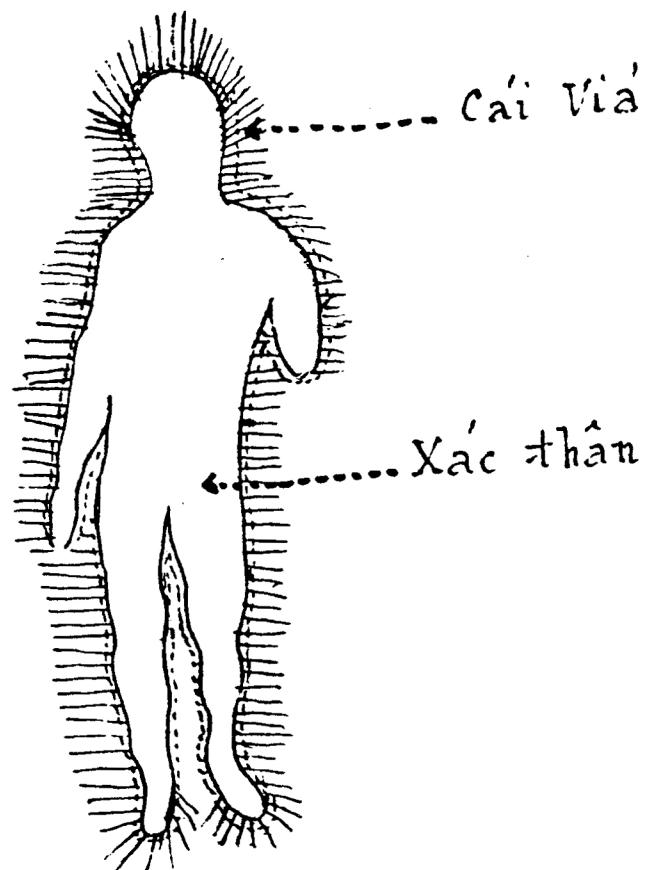
Có bạn nói: “Không được chọn về Việt Nam, thì ở ngoại quốc tu tập cũng được chứ sao.”

Thưa rằng không được chọn về, thì có hai điều sẽ xảy tới: một là mất cái cơ may tu tiếp ở Việt Nam để hy vọng giải thoát hoặc ít nhất cũng

được Đại Hội Long Hoa cứu sống, sau ngày tận diệt vào năm 2000. Ngày tận diệt năm 2000, Đức Thầy có nói đến ở cuộn băng cassette Amphion 19-6-86. Hai là sẽ trải qua cái cơ nguy biến của thế chiến thứ ba ở ngoại quốc, tức là chiến tranh hạch tâm, như cuốn Tội Tâm Đạo tập 6 có đề cập đến.

Hy vọng rằng bài viết này sẽ giúp ích bạn đạo, trên con đường tu tâm sửa tánh.

HOÀN NGUYÊN





## TÂM CẢNH NHỨT NHƯ

Xưa nay chơn thể trong ngần,  
 Chẳng phân tâm cảnh xa gần khác nhau.  
 Như gương soi chỉ một màu,  
 Sáng trong vắng vặc, tơ hào chẳng phân.  
 Như như, bình đẳng láng láng,  
 chiếu soi vật cảnh vạn phần trang nghiêm,  
 Như khi tâm tánh lổi niềm,  
 Vô minh dấy khởi, ty hiềm lẩn tranh.  
 Thấp cao, phải quấy, đành hanh,  
 Ngược xuôi, thành bại phân rành đôi phương.  
 Từ đây tâm cảnh khác đường,  
 Nhị nguyên cơ thể, tỏ tường phân chia.  
 Ai hay trong chỗ lạc lia,  
 Có không rộn rả, đây kia ngõ ngang.  
 Khách thiền đạo cả thênh thang,  
 Tỏ soi tâm, cảnh một đàng không hai.  
 Nhứt như chơn thể hiện bày,  
 Tâm an, cảnh tịnh hiển khai lý mâu,  
 Vô Vi sông đức thâm sâu,  
 Chiếu soi vạn niệm, tóm thâu căn trần.  
 Vô Vi gương sáng trong ngần,  
 Soi qua giã cảnh, lượng phân rõ ràng  
 Thế trần tâm trạng đa đoan,  
 Hồi Quang Phản Chiếu, thênh thang nhẹ rời.  
 Tâm hồn lắng dịu buông rơi,  
 Một bầu chơn cảnh không lời vang ca.  
 Mới hay trong chốn thiền gia,  
 Cơ mâu hiện rõ, dung hòa tạo nên.  
 Chỉ trong nhứt niệm vững bền,  
 Tự nhiên tâm, cảnh khởi lên ý thiền,  
 Nhứt như hiện rõ cõi huyền,  
 Nhứt như cảnh ấy vạn niên vững bền.  
 Nhứt như là cõi lặng quên,  
 Nhứt như tâm cảnh là nền thiền gia.  
 Nhứt như tánh thể dung hòa,  
 Nhứt như thông suốt gần xa một niềm.

THIÊN GIA.

T H I Ê N Đ Ứ Ờ N G

## Duyên đạo

DUYÊN TRỜI TÂM ĐẠO QUI TÂM LINH  
 DUYÊN NỖ TRẦN GIAN CŨNG TẠI MINH  
 KÍCH ĐỘNG CHÓN HỒN NAY THỨC GIÁC  
 GIẢI THÔNG DUYÊN NỖ TỰ MINH MINH

*Giải thông qui hội hành trình  
 Cẩm minh thiên địa do minh dụng xây  
 Tu hành khai mở đổi thay  
 Trừ tâm thực hiện dịp may vẫn còn  
 Một lòng tiến hóa sắc son  
 Giải mê phá chấp chẳng còn si mê  
 Tâm linh hướng trở lộn về  
 Vô sanh tự giác thực quê của hồn  
 Từ bi khai mở sanh tồn  
 Ấc ôn liến mắt chẳng còn si mê  
 Cùng chung qui hội hướng về  
 Quê hương xứ Phật mãi mãi thức hồn  
 Cùng chung tu học sanh tồn  
 Cộng đồng khai tai kiến giúp hồn tiến thăng  
 Chẳng còn nuôi dưỡng khổ khăn  
 Hòa đồng minh triết ở ăn điều hòa  
 Thương yêu giải mở thú tha  
 Vượt qua loạ động thiết tha độ đời  
 Bình tâm học hỏi chơn lời  
 Trời cao quang chiếu đời đời dụng xây  
 Chung vui sum họp tạo may  
 Lui về thực chất đổi thay thế tỉnh*

Mainaschaff, ngày 09 tháng 6 năm 1992

LƯƠNG SĨ HĂNG

*Luong*



# SỐNG VUI HOÀ BÌNH

(3 ngày sống chung với thầy tại Montreal, Canada)

**L**ễ Phục sinh năm nay Bạn đạo tại Montreal, Canada đã được hưởng 3 ngày sống chung với Đức Thầy trong khung cảnh thần tiên của Đảo St. Bernard.

Chiều thứ Năm 16-4-1992 lúc 7 giờ đoàn xe chở bạn đạo (gồm 61 người) đã khởi hành, bỏ lại sau lưng những phức tạp của thành phố để tận hưởng phong cảnh thanh nhẹ của bờ sông Chateauquay và Đảo St. Bernard. Kiến trúc nơi đây là một công trình xây dựng của các Soeur thuộc dòng Mẹ Marquerite d'Youville.

Mùa Xuân Montreal tuyết vẫn chưa tan, trời còn lạnh nhưng lòng tôi thật ấm vì niềm vui được gần Thầy, gần Bạn. Sau khi qua thủ tục điểm danh, tôi về phòng của mình. Một cảm giác thật an nhẹ đến với tôi vì khung cảnh của căn phòng Tịnh Tâm xinh xắn với tượng Chúa Thánh Giá thương yêu. Niềm vui khiến tôi không nằm nghỉ được nên xuống phòng họp sớm. Các Bác đang cắm hoa, bày trái sữa soạn bàn thờ! Các anh lo điều chỉnh phần âm thanh, tiếng cười nói chào hỏi thật vui!

12 giờ khuya mọi người xuống phòng Thiên chung. Giấc Thiên đêm đầu tiên thật thanh nhẹ với những lời nhắc nhở của Đức Thầy: “phải biết nắm lấy cuốn kinh sống là Tâm-Thân để tu học, để trở về với nguồn gốc đại Thanh tịnh.”

Sáng thứ sáu 17-4-1992, sau bữa điểm tâm chúng tôi rủ nhau đi niệm hành. Trời quá lạnh có lẽ vì còn vương vấn cơn mưa tuyết đêm qua, nhưng vẫn không làm nản lòng những hành giả muốn tận hưởng khung cảnh thiên nhiên thanh nhẹ nơi đây. Tôi đi thật chậm để ngắm kiến trúc của các phòng ốc 3 tầng sắp theo hình Thập Tự Giá. Một con đường thật đẹp bao quanh, khởi hành dọc theo bờ sông lên dần đến ngọn đồi cao với tượng Đức Mẹ hướng về cảnh Trời nước bao la như tượng trưng cho tình yêu của Mẹ; và một tượng Chúa Thánh Giá hướng về vườn táo mênh mê, và khu an nghỉ của những người đã khuất như tượng trưng cho sự hy sinh sống đời phục vụ, tha thứ và thương yêu theo gương của Chúa Cứu Thế. Thật là một công trình kiến trúc nhiều ý nghĩa!

10 giờ sáng mọi người trở về phòng họp để chung Thiên. Sau đó Thầy cũng khai mạc bằng những lời thương yêu “Ngày hôm nay chúng ta xum họp hưởng về thanh tịnh để nhận lấy sự mầu nhiệm Trời Phật ân ban..” Mọi người như đắm chìm trong thanh tịnh để tận hưởng hòa bình trong nội tâm. Đức Thầy cũng vui vì sự phát tâm sống chung hoà bình của anh em, vì: “Trời không phụ người có tâm, có sự phát tâm là có thành tựu, có duyên được tương ngộ sống trong hòa cảm thương yêu để tiến hóa”. Những giây phút thiêng liêng khai mạc đã ngưng mà tôi vẫn chưa muốn dừng nhắm mắt, nhưng vẫn phải đứng dậy để đọc mục Bé Tám viết về cuộc “Sống vui hòa bình”. Vừa dứt lời, Anh Hội Trưởng Phan Cao Thăng đã lên tiếng mời Thầy về nghỉ làm Bé Tám ngập ngừng chưa muốn rời! Sau đó chúng tôi được thông báo là Thầy biểu “Sao kêu tôi về nghỉ sớm vậy! Chiều nay cho mọi người tha hồ tán công Bé Tám”!

Tiếp theo vì thời giờ còn nhiều Anh em đề nghị Cô Bé trình bày về vấn đề thanh lọc bản thể. Cuộc thảo luận rất hữu



ích để thấy Pháp Vô Vi rất thực tế vì vấn đề Điện-năng con người đã được chú ý trong nhiều ngành khoa học và trong sự Chẩn bệnh. Đây cũng là dịp để nhắc nhở người tu biết lo thể xác quân bình để tâm hồn dễ an định.

3 giờ chiều sau buổi Thiên chung là phần vấn đạo. Tôi được chỉ định điều khiển chương trình. Nhớ lại lời Bé Tám cho phép tấn công tối đa tôi đánh liều xưng là Lão (vì có thể mới “lớn” hơn Bé Tám được chứ!) và mời các cụ đặt câu hỏi nhưng có lẽ bạn đạo Canada tu thah nhẹ nên không còn gì thắc mắc nên Lão tôi đã đặt ra nhiều câu hỏi ứng dụng chung cho mọi người được học, được tiến, Bé Tám đã ung dung trả lời thật dễ dàng mọi câu hỏi. Bé dạy mọi người: “gắng tu để Phán lão hoàn đồng, trở về với phần hồn nhỏ nhẹ, nháy mắt ra đi cùng khắp vui lắm. Không buồn đâu! Còn già lão vì bị sức hút của hồng trần khiến tham dục tiêu hao, xài phí của trời. Ngày nay biết tu phải xây dựng Ý-Lực mạnh, tu đến giải thoát, trở về với nguồn gốc Vô Sanh. Biết xác là luật trời, là Chơn Kinh Vô Tự phải tu sửa thanh lọc kinh kệ khai mở... Con người còn khổ là do Tánh, Tánh chế ngự Tâm, phải quán thông tánh, hướng về diệu pháp, niệm

Phật để mở thức hòa đồng, không còn mê chấp để tự trói buộc mình trong eo hẹp nữa..”

Buổi đàm đạo đã được Bác Lâm đóng góp với câu chuyện và những tấm hình của vị Sư ở VN để chứng minh người tu Ý-chí là quan trọng. Thời gian qua mau, đã quá giờ ấn định, Bé Tám phải làm việc overtime có lẽ đói bụng nên nhắc “hết giờ rồi” Lão tôi mới chịu mời Bé về nghỉ!

8 giờ tối, buổi sinh hoạt văn nghệ đặc biệt với Sinh Nhật Bà Tám. Mọi người chia nhau miếng bánh nhỏ nhưng thật no lòng vì vui! Những màn ca vũ thương nhất là Bà Tám đã khiến mọi người cười “Pê-Pụng”!

Một ngày đã qua. Đêm đó chúng tôi được hưởng một đêm Thiên thật tuyệt diệu với cuốn băng tràn đầy thanh điển của Mẹ qua lời Thầy truyền cảm.

10 giờ sáng thứ Bảy 18-4, sau buổi Thiên chung, tôi lại được Kim Anh “đá banh” kêu lên điều khiển chương trình (thay vì cô nữ “Hô-Sĩ” này đã được Cụ Hội Trưởng chỉ định). Có lẽ tôi còn tật xấu gì đây nên bề trên cho nhồi kỹ quá?! Nhưng với Tâm cầu tiến, ham học hỏi tôi lại “lon ton” chạy lên sân khấu lần nữa. Kỳ này tôi đổi chiêu, xin mọi người đặt câu hỏi để tập trả lời và mời luôn cả Bé Tám nữa!

(ngon thật) Nhưng rốt cuộc chỉ với 3 cú nhè nhẹ của Bé Tám đã khiến Lão tôi đo ván đầu hàng bằng câu “Lão ngu quá”! Buổi đàm đạo hòa đồng thật vui đã giúp tôi giải được cái ngu và giúp mọi người cởi bỏ được lớp già lão để trở thành vô tư hồn nhiên hơn. Bé Tám dạy: “Già lão là do tánh, tánh do tập quán gây nên, phải truy tận gốc tập quán xấu của chúng ta từ đâu ra để giải bỏ. Con người vì ôm tập quán giận hờn, tự ái, nóng nảy, buồn phiền nên thành Lão chứ thực sự mọi người từ đứa con nít nuôi tới lớn.. Muốn làm Bé phải nhịn nhục tối đa, bị chửi phải nghe, vui để học. Đứa bé bị đánh 3 roi cũng chui lại vào vú Mẹ vì tánh hồn nhiên.” Những giây phút hòa ái chung vui sáng nay được tiếp theo bằng mục chụp hình lưu niệm. Mọi người hồn nhiên tranh nhau “Chui” vào đứng cạnh Bé Tám để được hưởng hơi ấm của tình thương!

3 giờ chiều, đặc biệt buổi Thiên chung chiều nay được nghe bằng Thầy giảng bằng tiếng Pháp. Nhờ không trụ vào lời, không kẹt trong trí, hồn nhiên thả lỏng tâm tư nên chúng tôi đã được hưởng một buổi Thiên học trực tiếp bằng Thanh Quang thật tuyệt diệu! Sau đó Anh Long (Quebec) điều khiển chương trình và Đức Thầy đã giải tỏa

thắc mắc cho các bạn đạo người Canada. Tiếp theo Kim Anh đọc mục Bé Tám và cất giọng hò thật truyền cảm đưa mọi người trở về cõi thanh nhẹ “thoát ly trần tục, giải mê cõi trần”.

8 giờ tối, buổi văn nghệ trước ngày chia tay mọi người đóng góp trong hồn nhiên thật vui, càng về phút cuối càng hào hứng. Sau cùng màn vũ Tạ ơn Thầy của các em bé thật dễ thương và cảm động! Anh em như nước tiếc ngày vui qua mau đã ở lại phòng hội chuyện trò cho đến giờ Thiên chung. Sau giấc Thiên thanh nhẹ tôi về phòng đứng lặng hồi lâu bên cửa sổ nhìn ánh trăng rằm soi bóng trên mặt nước long lanh, phong cảnh thật đẹp, thật thần tiên!

10 giờ sáng 19-4. Buổi Thiên chung sáng nay với Đức Thầy thật đặc biệt. Cuốn băng ngày cuối ĐH Long-Vân với Thanh Điển tràn đầy của Mẹ đã khiến một số người rơi lệ! Tiếp đến là giọng hò Kim Anh với mục Bé Tám và các bạn đạo đại diện phát biểu cảm tưởng. Thầy đã đáp lời bằng những câu khuyên dạy thật thương yêu. Sau cùng với giọng cảm động Thầy đã nhắc đến Mẹ hiền Quan Thế Âm, Diêu Trì Kim Mẫu làm mọi người khóc nức nở! Thầy cũng khóc vì: “Khi nhắc đến Diêu Trì Kim Mẫu là phải khóc. Ngài

khóc rất nhiều, ngày đêm Ngài khóc vì chúng sanh hiểu lầm nên giết nhau không biết thương yêu nhau, giết nhau từ lời nói, từ sự kích bác, không biết thương yêu nhau, ngay cả vợ chồng cũng hành hạ nhau mà không hay, Diêu-Pháp cao thâm cũng không nhận. Bà Mẹ của Càn-Khôn Vũ Trụ phải rơi lụy là vậy.! Giọng “Pháp-Thủy” đã gọi rửa Tâm hồn mọi người. Những giây phút thiêng liêng đầm ấm đã đưa chúng tôi trở về gần gũi với Cha Mẹ nhiều hơn, tự nguyện gắng tu sửa, từ bỏ những tánh hư tật xấu để trở thành những “Bế-By” thanh nhẹ, hồn nhiên, đem niềm vui đến cho mọi người và đóng góp Thanh Quang cho Vũ Trụ.

“Cảm tạ Thầy yêu” đã đem ánh sáng đến cho nhân loại biết đường tự tu, bài hát của Mai An do Anh em Montreal đồng ca đã kết thúc 3 ngày “Sống vui hòa bình” và ý nghĩa đặc biệt của những ngày sống chung này đã được biểu hiện một cách trung thực qua món quà của Anh em Ban tổ chức dâng tặng Soeur Suzanne Colette, vị Quản lý rất dễ thương của Tu Viện, đó là một búp bê Việt Nam thật đẹp!!

Trời hôm nay nắng ấm đẹp lạ thường! Một số bạn đạo còn ở lại để dự buổi điện đàm Thế Giới lúc 4 giờ chiều. Chúng tôi rủ nhau đi niệm hành thật đông,

thật vui. Mùa Xuân đã đến. Lễ Phục Sinh đã thực sự có ý nghĩa trong Tâm hồn những người tu biết trở về Nguồn Cội. Nhưng chỉ ngày nào Mẹ thôi khóc, Thầy được vui đó mới là ngày Vinh Quang thực sự của những người con đang góp phần thực hiện hoà bình thương yêu vĩnh cửu cho Thế Gian./.

Vân Khanh

Do thư của LTVV yêu cầu góp ý về Đại Hội DU HÀNH TỰ THỨC, Thầy có câu:

**“Đi đâu cũng được, chỗ nào cũng xong”**

Và tôi tiếp thêm:

Đức quốc chẳng khác Hồng Kông,  
Mình đâu lệ thuộc mùa đông mùa hè,

Ý Trời là ý muôn bề,

Ý mình cũng sẽ chẳng nề điều chi.

DU HÀNH TỰ THỨC Vô Vi,

Với tôi chỉ có cái “CHI” hẹp hòi,

Một ngàn, chỉ một ngàn thôi,

Máy bay (\$650), ăn ở (\$350), hết rồi tháng lương.

TỰ THỨC có nghĩa TỰ CƯỜNG,

Tôi xin gắng học tấm gương của Thầy,

Cốt sao thức được tâm này,

Để cho nó hiệp cùng Thầy cùng tôi.

Kính thư,  
HÙNG KIẾN



Đức thầy khai mạc khóa sống chung



Đức thầy và bạn đạo dùng cơm chung



## CÔNG LÝ LÀ ĐÂY

Tại Địa Ngục hôm nay là ngày xử tội đặc biệt của hai tên nhóc tí cha mẹ Việt Nam mà lại sanh tại Mỹ. Vì hai tên này mang quá nhiều tội lỗi nên Diêm Vương phải qui động đầy đủ bá quan văn võ để phán xử hai tên mất gốc, mất rễ này. Trong bầu không khí trang nghiêm và gần như nghẹt thở, mặt Diêm Vương đăm đăm sát khí kêu Ngưu Đâu, Mã Diện dẫn tên tội phạm thứ nhất ra để phân xử. Đó là một thiếu niên khoảng 17-18 tuổi đầu bù, tóc rối còn thân hình thì ốm nhom, ốm nhách tên là Xi Ke Trần. Diêm Vương bảo hấn quỳ xuống và quát to rằng: Xi ke Trần, người biết trên thế gian nhà ngươi đã mang những tội gì hay chẳng? Xi ke Trần dòm Diêm Vương vừa nhúm nhím trả lời “Thưa ngài tôi không biết ạ, vì ở trần gian tôi chỉ biết ăn chơi, nhảy nhót, gheo đầu này phá đầu kia chớ có làm gì nên tội đâu. Diêm Vương vỗ bàn đánh rầm bảo: “Mày ở trần gian có cả trăm ngàn thứ tội mà hôm nay trước mặt ta còn chối cãi là không biết à!” Nhưng các tội đó ta đã có cách trừng phạt nhà ngươi rồi, còn hôm nay ta xử cái tội nặng nhất của ngươi mà thôi. Xi ke Trần nghe Diêm Vương nói lia lia liền chặn lời: Thưa Diêm Vương theo tôi nghĩ thì đã là tội, thì tội nào cũng như tội nấy, sao lại có cái thứ tội nặng, và cái thứ tội nhẹ, luật lệ gì mà rắc rối quá trời. Diêm Vương lại đập bàn quát lớn: Xi Ke Trần mày có cảm cái mồm thú của mày lại hay không, đừng có cái tật xon xồn đó với ta, ở đây là địa ngục chớ không phải là nhà của mày, mà mày muốn cãi gì thì cãi, nói gì thì nói. Ta nói ngắn gọn cho mày biết là tội có nhiều thứ khác nhau thì hình phạt phải phân chia đủ loại, đó là lẽ tự nhiên, mày có nghe và hiểu rõ chưa? Hay là mày không có óc để hiểu biết.

Xi Ke Trần: “Trời ơi! Tôi bất hiểu mà nặng nhất à! Thật là vô lý, tôi chỉ nghe lần đầu tiên trong đời tôi.” Xi Ke Trần gãi gãi đầu rồi nói tiếp “à mà tội bất hiểu là tội gì vậy?”

Diêm Vương: Thăng này thật là lạ mày là Mỹ

Việt Nam chớ bộ Mỹ Ma Róc hay Chà-Và sao mà không biết bất hiểu là gì? Tao nói sơ sơ cho mày rõ bất hiểu là: cãi cha, cãi mẹ, mắng chửi cha mẹ, bỏ cha, bỏ mẹ, đánh cha, đánh mẹ, còn nhiều nữa tao chỉ kể sơ sơ bao nhiêu đó mà thôi, phần còn lại mày sẽ biết sau này”.

Xi Ke Trần: Thì ra bất hiểu là vậy à! Thưa ngài theo tôi nghĩ thì tội này đâu phải tại tôi gây ra, khi còn nhỏ ba má tôi phải đi làm đâu tất môt tối để lo ăn, lo mặc, lo bill nên gửi tôi cho vườn trẻ, đến khi đúng tuổi vào Tiểu học thì thầy cô ở nhà trường chỉ dạy đọc viết, toán và chỉ dẫn cho quà tặng và chúc nhau trong những ngày lễ lộc có khi nào họ nói đến ơn cha, nghĩa mẹ, công thầy gì đâu. Nói chuyện với ai dù lớn hay nhỏ cũng cãi, cũng nạt ngang, nạt ngựa tôi nghĩ đó là sự thường thôi, mấy thằng Mỹ con nó cũng làm vậy tôi thấy có ai nói gì đến tội nó đâu.

Diêm Vương: Xi Ke Trần hãy nghe cho rõ, cha mẹ cho con đi học là để mở mang trí óc, việc học ở trường chỉ là một chỗ học nho nhỏ cho bước tiến của con người, còn nhiều việc người phải học với cha mẹ, anh em, những người lớn tuổi có kinh nghiệm nhiều trong cuộc đời, phải học những điều tốt để làm vốn ở đời và điều xấu để xa lánh, chớ không phải chỉ có học lu bu ở trường là mây nghĩ, mây hay, mây giỏi hơn người mà đem ba cái kiến thức thơ ngây ra dạy đời chửi người. Mây có thấy nhiều người đi trước mây, học có bằng cấp này bằng cấp nọ, lại không chịu làm ăn lương thiện mà lại làm ăn bất chánh lường người này gạt kẻ nọ, rốt cuộc cha mẹ, ông bà bị thiên hạ chửi rửa, gia tộc bị khinh khi, mây thấy không đó là bằng chứng rõ ràng đâu phải trường học đào tạo cho mày trở thành tốt xấu, mà chính mày cũng phải góp công, góp sức vào đó để tạo cho mày thành một con người tốt. Biết nghe lời cha mẹ, biết nhường trên kính dưới, biết vạch lỗi tai ra nghe lời hay lẽ phải để sửa đổi thì có lẽ ngày gặp gỡ của ta với người ngày hôm nay hoàn toàn tốt đẹp



và vui vẻ.

Xi Ke Trần: Ông ngồi đây thì ông nói gì cũng hay lắm, thử ông lên trên ở vài ngày hoặc vài tháng thôi thì ông sẽ biết. Người Mỹ họ vẫn minh họ phát minh nhiều thứ tối tân cho con người hưởng thụ, ai ai cũng lo tạo ra tiền để mua sắm, để khoe khoang hành diện với bè bạn, láng giềng, ai mà ở không lo chuyện lễ nghĩa lắm lắm như ông, nói thật cho ông nghe nếu mà ông ở trên chừng một ngày thôi, theo điệu của ông thì họ chả để cho ông yên thân đâu.

Diêm Vương: Thôi! Tao không thêm cái lý với mày nữa, bây giờ là tội phạm ở đây hãy trả lời những câu hỏi sau cùng của ta để ta xử cho xong vụ này, vì ta còn phải xử thêm vụ khác nữa.

1. Tại sao bà già mày biểu mày chở bà đi chợ, đi chùa mày không chịu chở.

2. Khi có chuyện điền đơn hay nói chuyện với người Mỹ thì mày lại kêu bà đưa tiền, nếu không thì mày bỏ đi, để cho bà già phải bơ ngơ, báo ngáo.

3. Đến khi má mày không còn làm được việc gì có lợi ích cho mày, mày lại chẳng chịu săn sóc bà mà còn nhẩn tâm gửi vào viện dưỡng lão để bà khóc đời tang thương vậy hả?

Xi Ke Trần: Trời ơi! Ở xứ tự do mà ông hỏi gì lạ vậy, tôi thích thì tôi chở bà đi chợ, đi chùa, còn tôi không thích thì thầy kệ tôi chở, với lại đi chợ với bà thật rầu thú vị ruột, già lụm cùm, ăn nói lắm lắm cầm dôm không thấy ai hết tội, lỡ gặp các em quen biết thật mắc cỡ thấy mồ, còn đi chùa hả, vấn đề này còn quê một cục nữa, mỗi lần đến chùa thì vái lạy, khóc lóc lắm lắm như trừ ỏ ai vậy, tôi nghi trừ ỏ tôi nên tôi không thêm chở bà đi nữa. Còn vấn đề thông dịch thì lại càng vô lý, hỏi tôi còn nhỏ ba tôi dạy đọc chữ việt, sửa đổi từ câu nói, trái lại má tôi chẳng phụ giúp ba tôi, lại còn nói tiếng Mỹ lia lia cả ngày. Nhưng chỉ có những tiếng xả giao, thông thường học lóm thôi, phát âm thì chả đúng tí gì và đâu có biết mặt chữ, cho nên vấn đề rắc rối liên quan đến giấy tờ thì bà kẹt cứng, riêng tôi khi bà hỏi câu tiếng việt gì đó, tiếng Mỹ nghĩa là gì tôi chẳng biết thì làm sao tôi thông dịch được. Còn vấn đề chót, thì như ông đã

hiểu, già cả rồi đâu còn lợi lộc gì cho con cháu ở nhà Mỹ thì điện, ga tùm lum, bả lảm cẩm lờ làm cháy nhà hay bị điện giật thì kẹt cả đám, hồng gởi bà đi cho rảnh tay, rảnh chân và khỏi phải lo tai nạn nữa, có phải là một công hai chuyện hay không? Vậy mà ông bảo là bất hiểu à.

Diêm Vương: Thôi được rồi, nếu mày cho đó là lẽ thường tình cũng được, ta cũng chả bắt tội mày làm gì, ta chỉ sơ sơ cho mày làm thú vật mười kiếp, khi mới lọt lòng thì bị cha mẹ hất hủi, bỏ đói bỏ khát cho mày thấm thía thế nào là kẻ sống không nhờ vào tình thương của cha mẹ còn khi già thì bị con cái giành ăn cắn xé cho mày thấm thía thế nào là bị con cái ruồng bỏ đuổi xô. Nói xong Diêm Vương bảo Quỷ Sứ đem tên Xi Ke Trần cho đi đầu thai lập tức nhưng hắn còn tức khí la lớn lên rằng: “Ông thật là cà chớn đã bảo là không hành tội mà ông phạt kiểu đó thì chết cha tôi rồi còn gì nữa.” Sau khi Xi Ke dứt lời liền bị quỷ sứ lôi đi. Trong lúc đó Diêm Vương vừa lấy khăn lau mồ hôi vừa than van: “Thật là nhức đầu với thằng Việt Nam mất gốc này quá trời, nếu gặp cái mừng này hoài chắc ta phải đâm đơn từ chức quá. “Nói xong Diêm Vương bảo quỷ sứ đem tên tội phạm thứ hai vào. Tên này thì khác với tên Xi-Ke. Hắn rất mập, còn cái mặt thì trông thật là đều giả, trong khi còn đang ngơ ngơ, ngác ngác thì bị Diêm Vương nạt phủ đầu: Đã vào đến đây gặp ta rồi sao còn chưa chịu qui, bộ muốn ăn đòn phải không thằng heo nọc.

Tony Nguyễn là tên của hắn mặc dầu bị la lối nhưng vẫn làm gân trả lời: Qui thì qui chở làm gì dữ vậy?

Diêm Vương lẩm bẩm: “Gặp nữa rồi, hôm nay là ngày gì mà xui dữ vậy cà”. Nhìn hồ sơ của Tony Nguyễn một lúc Diêm Vương bèn cất tiếng hỏi: Này Tony mày có biết mày mang tội gì hay chẳng?

Tony Nguyễn trả lời: Thưa ông Diêm Vương tạt tôi hay quên, yêu cầu ngài nhắc lại cho tôi biết coi tôi đã mang tội gì?

Diêm Vương: Thằng này thật tệt, chưa ăn cháo lú mà đã quên hết rồi, chẳng trách ở trần gian mày học ngu như heo, thôi ta cũng nhắc lại cho mày rõ, đầu sao đó cũng là bốn phận của ta, ở trần gian

người mang cái tội tà trời là tội tà dâm.

Tony Nguyễn cười hô hố và nói rằng: Tôi không hiểu ngài muốn nói gì?

Diêm Vương nén giận tiếp lời: Thật mà không hiểu à! Đã có vợ, có con còn lạng quạng đến hết cô gái này, đến cô gái khác, già không bỏ nhỏ chẳng chừa luôn cả gái có chồng, như vậy không phải là tà dâm thì là tà gì vậy mậy!

Tony Nguyễn: Trời ơi! Đưa sẵn cho ăn còn mồi mọc nữa chẳng lẽ tôi lại từ chối để mang tội làm phiền người có lòng tốt với mình à, còn không từ chối thì lại mang tội tà dâm thật là vô lý hết sức.

Diêm Vương: Không vô lý đâu con ạ! Người nào vật nấy mậy đã có rồi ai dành ai ké cái có của mậy, mậy có chịu không? Vậy thì mấy cái kia mậy phải nhường cho người khác chớ, sao lại có bao nhiêu mậy cũng cuỗm hết thì không phải là tà dâm còn là gì nữa.

Tony Nguyễn: Thưa ngài, ông xử như vậy thật là bất công, Tony này xin chống đối, ông nghĩ lại coi ngày xưa Vua quan chúng nó, có biết bao nhiêu vợ mà có ai nói tội nó là tà dâm đâu?

Diêm Vương: Tại sao mậy biết, mấy thằng dâm dục đó xuống đây đã bị ta hành phạt thật là nặng nề, mậy là con nít con mà biết khỉ gì.

Tony Nguyễn coi mồi đuối lý bèn yếu xìu thưa rằng: Thưa ngài tôi xin nhận tất cả tội lỗi của mình, gì có cái thế mậy cũng không làm sao cãi lại cái mớ của ông, vậy bây giờ ông tính hành phạt tôi thế nào cũng được.

Diêm Vương: Thôi, ta thấy mậy có mồi ăn năng và gì không biết chuyện mình làm là bậy nên phải mang lấy lỗi lầm, cho nên ta chỉ phạt nhẹ cho người là được đi đâu thai làm ngựa đưa để đền tội, mậy nghĩ thế nào?

Tony khoái chí vô cùng tâu cùng Diêm Vương: Dạ tôi xin cảm ơn ngài, ngài đã đối xử quá tốt với tôi mặc dầu tôi mang tội khá nặng, nay tôi được ngài cho đâu thai làm ngựa đưa đã được ăn no, ngủ kỹ mà lại có tiếng tăm còn gì sướng cho bằng, vậy mà lúc đầu vì hiểu lầm ngài mà có nhiều lời vô lễ, xin ngài thông cảm bỏ qua cho.

Diêm Vương thông thả phán tiếp: Đừng vội mừng con ạ! Đã là ngựa đưa thì phải giữ gìn sức khỏe, siêng năng tập luyện để làm ra tiền cho chủ và nhất là phải kiêng vấn đề đó..đó mậy có hiểu ý ta không?

Tony Nguyễn vẫn còn thơ ngây bèn hỏi cho ra lẽ: Thưa ngài, vấn đề đó là vấn đề gì vậy?

Diêm Vương: Thì hồi đó mậy làm quá nhiều thì bây giờ mậy không còn được làm cái đó nữa chớ vấn đề gì? Đó là luật nhân-quả mà mậy.

Tony Nguyễn: Trời ơi! Vậy mà tôi tưởng ông nhân từ xử nhẹ tội, chớ tôi có ngờ đâu ông quá tàn nhẫn, ông cho tôi sống ở trên đời, đã làm thân thú vật mà lại mất đi cái tam khoái thì thà rằng ông cho tôi chết còn sướng hơn. Nói xong Tony khóc bù lù, bù la.

Diêm Vương (phán tiếp): Thôi, phiên xử hôm nay đã xong rồi quỹ sứ đâu dẫn tên Tony này đi thi hành lệnh phạt. Xong đâu đấy Diêm Vương vừa cất tiếng cười ha hả vừa nói: “Ta đúng là một vị Minh Vương ở cõi âm này hể làm việc vô tư thì chúng ghét, bởi vậy cho nên thằng nào vô phước làm bậy ở trần gian xuống đây gặp ta xử tội thì chúng chẳng ưa gì ta ha.. ha.. ha..

### LÂM CẨM MỸ

#### Phiếu Xin Băng Audio/Video

Tôi tên là: \_\_\_\_\_

Thuộc TV/ID/TT: \_\_\_\_\_

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_

Xin Hội AHVVHK gửi cho chúng tôi 1 bản copy các băng Audio/Video mới theo địa chỉ nêu trên.

Xin đính kèm check/money order đóng góp về HAHVVHK là: \$ \_\_\_\_\_

Ký tên: \_\_\_\_\_



## THÂN TRÍ VÍA HỒN

**THÂN** thu nhập ở cõi trần: Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc, Pháp (Tư tưởng).

**TRÍ** phân biệt các thứ đó là hay hoặc dở, xấu hoặc tốt, ngon hay không.

Do đó **VÍA** mới nổi lên Thất tình Lục dục.

Làm cho **HỒN** mờ tối, nghĩa là che khuất sự sáng suốt vốn sẵn có của Linh Hồn, và sanh ra Vô minh. Vô minh làm cho con Người quên Hồn mình, quên Nguồn cội của mình, và không muốn tu tập để trở về Nguồn cội tức là Thượng Đế.

Trong khi sống với mọi người chung quanh, nếu Thân vẫn thu nhận mọi thứ mà Trí không phân biệt dở hay, đẹp xấu... thì Vía không bị thất tình lục dục làm xao động, và do đó Hồn không bị Vô minh. Vậy cái Trí là cái nó làm khổ con người, nó làm cho con người nghĩ sai và hành động tội lỗi.

Cho nên, công phu tu hành là phải diệt cái Trí phân biệt xấu tốt, thì tức khắc không có thất tình lục dục, và hết vô minh. Hết vô minh thì Phật tánh hiển lộ, cũng như mây đen tan đi thì mặt trời tỏ rạng.

Hoàn Nguyên

## CÁC THỨ BỤC XUẤT HỒN

**T**u tập theo P.L.V.V., ngoài việc được khỏe mạnh và đôi khi khỏi một vài chứng bệnh do trước điển vết các kinh mạch, hành giả còn được những ấn chứng tâm linh.

Ấn chứng tâm linh rất phong phú, vì thuộc về nhiều loại như sau:

1. **Mắt** thì thấy ánh sáng đủ màu, hoặc thấy các **Linh ảnh**, khi ngồi Thiền mắt nhắm. Linh ảnh nghĩa là những hình ảnh hiện ra trong điển giới, chứ không phải trong cõi Trần. Điển giới ở đây là Trung Giới. Những linh ảnh đó, nếu không có ý nghĩa gì đặc biệt, thì nó chỉ cho hành giả thấy rằng con mắt của mình đã đổi tầng số, nên mới thấy hình ở điển giới và trong khi mắt nhắm kín. Đôi khi, những linh ảnh ấy là do Phật sự cho mình, để dạy bảo điều gì, mà mình chỉ hiểu được, nếu Trí mở sáng phần nào.

2. **Tai** thì nghe thấy các **Siêu âm**. Siêu âm cũng thuộc về điển giới. Thí dụ như tiếng nổ ở bộ đầu, tiếng khớp xương kêu lắc cắc, hoặc thứ âm thanh khó tả, vang vang trong đầu suốt đêm ngày, mà Kinh Phật gọi là “Hải triều âm” hoặc “Thắng bỉ thế âm” hoặc là tiếng niệm Phật trong đầu. Tất cả những tiếng nói trên đều là Siêu âm, vì tai phàm không nghe thấy được, dù người ngồi ngay sát cạnh cũng chẳng thấy gì.

3. **Mũi**, lúc ngồi Thiền bỗng ngửi thấy mùi hương thơm dù trong nhà không thắp nhang, không có chậu bông. Lại có người coi T.V. thấy cảnh cháy nhà thì ngửi thấy mùi khói khét, thấy cảnh đổ xăng thì ngửi thấy mùi xăng. Đó là mũi thay đổi tầng số rồi. Dần dần có thể đưa đến huệ.

4. Một loại ấn chứng tâm linh nữa là **xuất vía**. Thông thường lúc làm P.L.C.M. thì xuất Vía. Khi xuất vía thấy mình bay qua cảnh này cảnh kia, có khi bay đứng, có khi bay ngồi hoặc nằm. Hành giả lúc ấy thấy mình là một hình lơ mờ trắng, to bằng xác thân. Cảnh Vía bay qua là cảnh giả, trong Tiểu Thiên Địa, gọi là Tê Luân Hư Cảnh.

Chiêm bao cũng là hình thức xuất Vía, trong Tê Luân Hư Cảnh. Cho nên việc chiêm bao là không có thực.



5. Ấn chứng tâm linh lạ hơn nữa gọi là xuất Hồn. Về việc xuất Hồn chúng ta cần thận trọng nhận định những điều sau đây, để khỏi lầm lẫn:

A) Điều kiện tiên quyết của việc **xuất Hồn** là phải thông hai mạch chính là Nhâm Mạch và Đốc Mạch. Nói tắt là **phải thông Nhâm Đốc**. Thông Nhâm Đốc là khi làm P.L.T.C. thì hơi thở phải **chạy thành vòng**, từ dưới xương cùng lên lưng, qua gáy lên đầu, xuống trán, mũi, cổ, ngực, bụng, hạ bộ, hậu môn, vượt qua hậu môn sang dưới xương cùng, rồi từ đó lại tiếp tục vòng khác... Cứ như thế hàng năm trời.

Ai làm P.L.T.C. chưa thấy thông Nhâm Đốc như nói trên, mà đã khẳng định là mình xuất Hồn rồi, thì đó là một mộng tưởng. Vì sao? Vì Nhâm Đốc có thông thì Hồn mới có đường để đi trong bản thể hoặc chạy rồi bay ra ngoài bản thể. Cũng như máy bay cần phải chạy trên phi đạo trước khi cất cánh lên không trung.

Cũng giống như không có phi đạo để chạy thì máy bay làm sao cất cánh lên cao, (trừ trực thăng), Nhâm Đốc không thông, thì khi thoát khỏi con tim, Hồn biết đi ngõ nào?.

B) Điều thứ hai cần nói về việc xuất Hồn là cái **thứ bực tuần tự** khi xuất Hồn.

a/-Trước hết là **xuất Hồn trong bản thể**.

Khi xuất Hồn trong bản thể thì hành giả không thấy rõ mình xuất ra từ đâu. Chỉ thấy đùng một cái mình bay ra, rồi đến một nơi quen thuộc nào đó, hoặc thấy một người quen như Đức Ông Tư, Đức Thầy v.v... Hoặc giả thấy mình đang đi bỗng đến một cái cửa như đám mây trắng có hào quang lấp lánh chặn đường, khiến mình sợ hãi. Đó là cái cửa của Quỷ Môn Quan nơi trái tim điển. Ít bữa sau, hình như tầng số điển của mình khá hơn, mình thấy bay qua một biển lửa rộng lớn, có ma quỷ kêu rú hàng trăm thứ tiếng lẫn lộn trong bầu trời đen tối. Khi ấy nếu mình sợ hãi cầu cứu vị nào mình thường tôn kính, thì vị đó sẽ hiện ra hộ độ cho mình, khiến mình bình an qua được nơi ấy: thế là Hồn thoát khỏi ngục tù trái tim lần đầu tiên. Từ lần sau, hồn ra khỏi con tim dễ dàng, để đi trong bản thể.

Vì mình thấy một nơi quen thuộc như Vancouver BC, đường phố Việt Nam, hoặc thấy Đức Thầy, thấy người bạn thân, cho nên mình **tưởng lầm** là xuất ra ngoài bản thể. Hành giả quên rằng bản thể là cái Tiểu Vũ Trụ, mà Tiểu Vũ Trụ là **phóng ảnh** (copy) của Đại Vũ Trụ, nghĩa là ở Đại Vũ Trụ bên ngoài có người nào, cảnh vật nào, thì trong Tiểu Vũ Trụ cũng có đủ các người và các cảnh vật **y như thế**.

b/-Rồi đến **xuất Hồn ra ngoài bản thể**.

Nếu thực sự xuất Hồn ra ngoài bản thể, thì mình (mình đây là Hồn) phải thấy mình đến một cái biển lửa nóng kinh khủng. Nếu mình sợ hãi không dám bay xuyên qua biển lửa ấy tức là chưa đủ tầng số điển. Nếu mình cứ bay qua thì mình sẽ thấy cái thân điển của mình **tan ra** từng mảnh trong một bầu trời đen tối. Đến khi những mảnh thân điển ấy bay hết biển lửa thì nó mới **ráp lại** thành hình như cũ: cái biển lửa nóng kinh khủng này nó khiến cho Hồn tan ra từng mảnh rồi sau mới ráp lại, làm cho mình thấy rõ cái thức **hồi sinh** của Hồn, đồng thời làm cho mình nhớ lại câu Đức Thầy thường giảng rằng: **“Trời không có cửa nhưng có lửa chặn đường.”** Biển lửa đó ở nơi Hỏa Luân Xa.

Nếu Hồn chưa qua biển lửa đó, chưa bị tan ra từng mảnh rồi ráp lại, thì mình chưa phải là xuất Hồn ra ngoài bản thể.

Sau khi bay qua biển lửa Hỏa Luân Xa được rồi thì Hồn đi đâu? Hồn **đi trong cõi Trần**, tức Hạ Giới mà nhà Phật gọi là Dục Giới. Đây mới thực là thấy Vancouver thực, Việt Nam thực, thân nhân của mình thực trong Đại Vũ Trụ. Kinh nghiệm của Đức Thầy cho thấy rằng nếu Hồn luyến cảnh cõi Trần mà cứ muốn đi mãi trong cõi đó, thì uổng thời giờ tu học. Cần phải hướng về cõi cao hơn mà tiến tới.

Cõi cao hơn Hạ Giới là Trung Giới, mà Phật Giáo gọi là Sắc Giới. Khi Hồn lên được cõi này thì Phật Sự sẽ bày ra nhiều cảnh để thử mình về ba mặt Bi, Trí, Dũng. Thử nhiều nhất về cái mặt nào mà



mình yếu kém. Mặt nào mình yếu kém thì mình tự biết và Bè Trên biết. Thử về Bi để xem mình có lòng thương kẻ đau khổ hoặc gặp cảnh nguy nan không. Thử về Trí xem mình có đủ sáng suốt gỡ rối khỏi cảnh khó khăn không, hoặc có hiểu nổi những bài học giảng dạy một cách biểu tượng huyền bí không. Thử về Dũng để xem mình có vượt nổi lực dục không. Lục dục gồm có: Nhân dục, Nhĩ dục, Tị dục, Thiệt dục, Thân dục, Ý dục. Trong sáu thứ dục ấy, thứ nào xưa nay mình vẫn yếu kém, khi sống ở cõi Trần, thì Phật Sự lại càng thử nhiều về điểm đó...

Gọi nó là sắc Giới vì cõi này, tuy là điển giới, những cảnh vật hoặc người còn có màu sắc và các hình tướng như ở cõi Trần. Cõi này gồm nhiều tầng Trời từ thấp đến cao, khác nhau về tầng số điển quang. Khác một điều là ở cõi này Hồn thấy mình là một đứa bé. Thời gian đầu là một đứa bé độ 10 tuổi. Càng lên tầng Trời cao hơn, thì mình thấy mình càng là đứa bé nhỏ hơn, độ 7-8 tuổi, rồi 4-5 tuổi. Vì cái Hồn nó nhỏ hơn cái Vía, cho nên Đức Thầy thường giảng rằng “Hồn không to lớn gồ ghề như xác thân này.”

Một thời gian sau, lâu mau tùy công phu và tùy căn quả, Hồn vượt khỏi Trung Giới mà lên Thượng Giới. Thượng Giới là nơi Phật Giáo gọi là Vô Sắc Giới.

Bởi nó là Vô Sắc Giới cho nên lên tới đây Hồn không thấy người thấy cảnh nào cả. Nếu xuất Hồn là đi học, đi học những cái mà ở cõi Trần không học được, thì khi lên Vô Sắc Giới không người không cảnh Hồn học cái gì? Thừa rằng Hồn học thay đổi tầng số điển. Ở cõi thấp sức rung động của điển Hồn chậm. Ở cõi cao hơn, sức rung nhanh hơn. Vì có sự thay đổi tầng số điển, cho nên khi Hồn đang xuất đi cõi Vô Sắc Giới mà có ai gọi điện thoại cho mình, thì Hồn nhập về, và giai đoạn đầu con tim đập mạnh (Hồn về tim). Giai đoạn sau hơi quen quen với sự chợt nhiên thay đổi tầng số, vì chợt nhiên từ cõi cao xuống cõi thấp, thì khi Hồn về, trái tim không đập mạnh nữa. Nhưng nếu Vía cùng xuất đi với Hồn, mà chợt nhiên phải nhập về như thế, thì hành giả không nhắc được ống nghe ngay, dù nghe tiếng chuông reo, hoặc nhắc ống nghe rồi, mà chưa nói nên lời được, vì cái Vía chưa hợp với tầng số điển mới ở cõi Trần, nên chưa điều khiển được xác thân, để cầm vật gì hay nói điều gì.

Hồn học thay đổi tầng số điển như thế để làm gì? Để sau này, khi thành Đạo, Hồn có đi từ cõi này sang cõi khác, hầu giúp đỡ sinh linh các cõi đó về Đạo, thì Hồn có đủ khả năng hạ thấp xuống hay đưa lên cao tầng số điển của mình, cho hợp với tầng số điển ấy, mà không có sự gì trở ngại.

Dục Giới, Sắc Giới, Vô Sắc Giới, tam giới đó còn ở trong địa hạt của Ma Vương.

Bao giờ vượt lên trên tam giới ấy mới là thoát khỏi ảnh hưởng của Ma Vương. Thoát khỏi ảnh hưởng của Ma Vương nghĩa là thoát khỏi sự níu kéo của thất tình lục dục. Lục dục thì đã kể ra trên kia rồi, còn thất tình gồm có: Hi, Nộ, Ai, Lạc, Ái, Ố, Cù (lo sợ).

Đến Vô Sắc Giới thì sự níu kéo ở độ rất nhẹ và thuộc về một hai khía cạnh mà thôi.

Hoàn-Nguyên.





# ĐÈN LƯƠNG TÂM

Đêm mờ mịt, nhà đen tối. Người sống trong nhà thấy khó chịu, phải thắp đèn lên. Ánh đèn soi sáng ngoại cảnh, làm cho con người vui sống với ngoại vật.

Tâm trạng mờ mịt, bản thân đau khổ. Con người tự thấy mình ngột ngạt khó chịu, thì phải đốt đèn gì để soi sáng trí óc cho được minh mẫn, tinh thần được ổn định (?)

-Phải khơi dậy ngọn “Đèn Lương Tâm”!

Những người bỏ đất nước ra đi di cư tị nạn, chỉ vì cảm thấy đất nước mình đen tối mờ mịt quá, và sự đen tối mờ mịt đó cứ kéo dài triền miên làm cho con người không chịu đựng nổi. Họ liều mình bằng mọi cách chỉ mong thoát ra cho khỏi sự đen tối của đất nước, cảnh đau khổ của chơn dân. Họ đi tìm cái gì?

-Tìm ánh sáng tự do, cảm giác đầu tiên của người tị nạn là bị chóa mắt trước ánh sáng văn minh vật chất. Lúc đầu thì họ cảm thấy lúng túng vì nhãn quang chưa quen nhìn thứ ánh sáng đó, nhưng dần dần rồi họ cũng quen.

Khi ánh sáng văn minh vật chất thu hút con người quá mạnh, thì ngọn đèn lương tâm bắt đầu mờ dần, và linh tánh của họ cũng bắt đầu bị màu sắc của ngoại cảnh quyến rũ lôi cuốn. Phản ứng nhứt thời của những hạng người bị ngoại giới phờ phĩnh lôi cuốn là động năng của Tham-Sân-Si. Trí óc bắt đầu lý luận theo chiều dục vọng mà họ cho đó là đúng chí. Họ đem hết năng lực của khối óc con tim để hội nhập với đời sống mới, trong khung cảnh mới. Khi tạo được đầy đủ tiện nghi cho một đời sống vật chất thì họ tự mãn, lý luận theo chiều thụ hưởng của vật dục sở tế. Những cái gì gọi là nhơn luân đạo lý bắt đầu bị bỏ quên hay phủ nhận. Tiềm thức ghi chép bao nhiêu điều khôn khéo, lanh lợi, gian

xảo của cái “ta” phàm phu năng động làm cho cái “chơn ngã” thanh tịnh phải bị che lấp mất. Cũng như một nhà hiền triết Ấn-Độ đã nói:

*Như thể phù-du một phút giây*

*Non màu uương lấy lớp sương bay.*

*Mặt mình mà chính mình không thấy;*

*Vì đục mờ gương chính tự tay.*

Nhìn chung trên đất nước văn minh, ai cũng thấy vật chất rất phong phú song tinh thần lại khiếm khuyết. Hay nói cho đúng hơn, ở đó có tất cả, nhưng lại thiếu một điều rất quan trọng: đó là nền luân lý, tức là căn bản của Đạo-Lý.

Luận cứ như trên, người ta có thể khẳng định rằng:

-Hễ ánh sáng của ngoại cảnh chói chan, thì ánh sáng của nội tâm lu mờ. Nội tâm lu mờ chỉ vì con người hưởng ngoại quá mức. Con người chỉ biết phục vụ cho bản thân vật chất mà quên nuôi dưỡng mầm sống tinh thần. Con người cứ nhận giả làm chơn, bỏ chơn chạy theo giả, thì cuộc sống ở trần trong một kiếp phù du chỉ là một cuộc tranh ăn giành sống không có ý nghĩa.

Hiện tượng tinh thần suy thoái sẽ dẫn tới boạn lạc, đó là đáp số tất yếu của luật “**Nhân-Quả**”

Nếu con người biết thức tỉnh, biết giác ngộ, quay trở lại nội tâm khêu lên ngọn đèn Lương-Tâm, lần lần bừng sáng, thì trạng thái “**Tham-Sân-Si**” đang lấy lòng hiện nay trong xã hội loài người sẽ được xoá tan bằng động năng của “**Bi-Trí-Dũng**”



Các bậc Lãnh-Đạo tinh thần, các nhà giáo-sĩ Tôn-Giáo có khả năng đánh thức nhơn-loại tự đốt đèn Lương-Tâm của mình, để soi sáng cho lòng mình, nhiên hậu soi sáng cho gia đình mình, xứ sở mình, và xã hội mình.

Những con người biết quý trọng giá trị “Làm Người” đừng bỏ quên ngọn đèn Lương Tâm mình, và hãy làm cho nó sáng soi lên để lập vị cho mình trở nên hàng chơn chơn, siêu nhơn hay thượng chơn trong xã hội loài người.

Thi:

Ngoại cảnh văn minh đã chói chan,

Nội tâm trí tuệ phải suy tàn,

Con người bị động vì theo cảnh;

Nếu biết phản hườn, tánh định an.

\*

An thần định trí sửa trau

Bung ra ngoại cảnh lao đao tâm hồn.

Tham Sân Si ai dập dồn.

Lương tâm bế tắc, đèn lòng chẳng soi.

Đèn lòng dầu đã cạn rồi.

Cửa nhà bỏ phế, tối thui, tối mò.

Chủ ông đau khổ co ro.

Mê theo giả cuộc không lo đốt đèn.

Bóng đêm u ám vật triển miên.

Chủ ông khổ não lụy phiền biết than.

Nhưng mà không chịu uèn màn.

Nhìn trời cao rộng chói chan Thiên-Tinh.

Trời cao có đấng Cao-Minh.

Thân ta cũng có tâm-Linh rõ ràng.

Đèn tâm khêu ánh Linh-Quang.

Tự nhiên bản thể rõ ràng đạo tâm.

Khêu đuốc tuệ, sửa âm thầm.

Châm dầu đèn sáng, hoa tâm nở bùng.

Vô vi nội cảnh hồi xuân.

Vô vi ngoại cảnh tung bùng điển quang.

Cõi Lương Tâm đã uèn màn.

Thì đèn Chơn-Lý huy hoàng sáng soi.

Hỡi ai mong phép Phật Trời.

Lương-Tâm là mối Đạo-Đời tuyệt luân.

Rèn tu cho rạng kiếp trần.

Ngàn năm muôn kiếp tinh thần Phật Tiên.

Westminster ngày 10 tháng 11 năm 1991

Thiên-Trung





## SỐNG VUI HÒA BÌNH

*Tu hợp chung vui chuyên tiến trình*

*Thực hành chọn pháp đạt tâm linh*

*Khai thông tâm đạo tùy duyên thức*

*Chung sống an vui tự xét mình*

\*

*Xét mình quên bỏ tâm linh*

*Tu hành khôi phục hành trình quang khai*

*Mến thương trời Phật đêm ngày*

*Giải mê phá chấp đổi thay thế tình*

*Khai thông khối óc địa linh*

*Từ quang thu nhận hành trình tự đi*

*Chẳng còn đại đột nghĩ suy*

*Từ quang thanh tịnh dự thi cõi trần*

*Mình tâm kiến tánh lần lần*

*Trần gian đau khổ góp phần dựng xây*

*Cảm thông thiên địa vui vầy*

*Đổi trao trao đổi tâm này đạt an*

*Cùng chung học hỏi bạc bàn*

*Tâm giao qui một pháp an độ đời*

*Trì tâm tu luyện chẳng rời*

*Hợp thời thức giác hợp thời thặng hoa*

*Thương yêu tha thứ phân qua*

*Đời là tạm cảnh thức xa hiểu gần*

*Thực hành tu luyện chuyên cần*

*Giải phân đời đạo ân cần dựng xây*

*Xa xưa cho đến ngày nay*

*Trì tâm tu học đổi thay thế tình*

**LƯƠNG SĨ HẰNG**

(Tên khóa chung sống Thầy đặt là "Sống Vui Hòa Bình")

## BÀI HÒ NGÀY KHAI MẠC KHÓA

Hồ ơi! Bạn đạo về đây

Chung vui sum họp dịp may vẫn còn

Hướng tâm thức giác đường mòn

Tu hành thực tập hồ ơi! Tu hành thực tập sắc  
son vững bền

Hồ ơi! căn bản đạo nền

Tâm ta sẵn có dựng xây cơ đồ

Cảm thông nguyên lý nam mô

Thực hành chánh pháp hồ ơi! Thực hành chánh  
pháp bước vô đạo đời

Hồ ơi tâm đạo chẳng rời

Qui về một mối do trời ân ban

Đạo tâm khai triển nhiều màn

Thanh quang sáng chiếu hồ ơi! Thanh quang sáng  
chiếu mở màn từ bi

Hồ ơi! học hỏi dự thi

Trần đây thanh tịnh thực thi tiến lần

Mến thương cảm thức một phần

Giàu lòng tha thứ hồ ơi! Giàu lòng tha thứ ân  
cần dựng xây

Tâm tâm tương cảm vui say đạo đời

Cảm thông tiến hóa hợp thời

Chung vui khai đạo hồ ơi! chung vui khai đạo  
thức mùi đạo tâm

**L.S.H.**



## BÀ? HỒ TA TỪ

(Trong buổi bế mạc)

Hồ ơi! bạn đạo ra về  
 Nhớ thương không ngót mãi mê chơn tình  
 Hướng về thánh giới địa linh  
 Thương yêu xây dựng Hồ ơi! Thương yêu xây dựng hành trình quang khai  
 Hồ ơi! Tâm thức miệt mài  
 Cảm thông đời đạo tiến hoài không ngưng  
 Thực hành cảm thức hành trình  
 Sửa mình tu học hồ ơi! Sửa mình tu học cảm minh đạo đời  
 Hồ ơi! luật pháp xa rời  
 Về nơi thanh tịnh đời đời dựng xây  
 Quý thương thức giác hàng ngày  
 Sấy sưa mùi đạo hồ ơi! Sấy sưa mùi đạo đổi thay thế tình  
 Hồ ơi! phát triển do mình  
 Tu tâm dưỡng tánh tâm linh hợp hòa  
 Sống vui sum họp một nhà  
 Trong tâm thương nhớ hồ ơi! Trong tâm thương nhớ thật thà quý yêu  
 Hồ ơi! Học hỏi được nhiều  
 Giữ tâm thanh tịnh đạt siêu đạt hòa  
 Biến yêu sống động mặn mà  
 Cùng chung thương nhớ hồ ơi! Cùng chung thương nhớ chan hòa tình thương  
 Hồ ơi! Sống động như gương  
 Hoa sen ướm nở hương thơm khắp nhà  
 Tâm tư khai mở chan hòa  
 Qui y Phật pháp hồ ơi Qui y Phật pháp thật thà tự tu.

Germany ngày 08-06-92

Lương Sĩ Hằng



## PHÁT BIỂU CẢM TƯỜNG

Trước hết con xin Tôn vinh Đấng Cha Trời Mẹ Đất.

Tri ân Đức Thầy tôn kính đã dẫn dắt chúng con cùng các huynh đệ tỷ muội.

Thưa quý đạo hữu,

Chúng tôi đang dự định một ngày nào đó sẽ lên Thiên Viện Hai Không một thời gian lâu mau, còn do sức khoẻ.

May mắn thay! Lại được hai đạo hữu Lê Tiến Bảo và Huỳnh Quốc Kiệt phát tâm đứng ra tổ chức mấy khoá tu tịnh tại Thiên Viện Hai Không, chúng tôi đi dự ngay khoá đầu.

Khởi hành ngày 1-4-92. Cuộc hành trình cũng khá dài. Ai ai đều muốn rút ngắn thời gian.

Tới Thiên Viện cảm thấy thoải mái, như trút bỏ bụi trần, lâng lâng thanh nhẹ, mệt mỏi biến tan.

Đứng trước cảnh núi rừng hùng vĩ, tinh mịch lạ thường, đã khiến cho tâm hồn mỗi người thanh thoát nhẹ nhàng.

Vừa bước vào giảng đường, gặp ba tu sinh: Hoa, Quý, Bích đang chuẩn bị âm thực cho chúng tôi.

Mấy tu sinh này! Tuổi trẻ hạnh cao, buông bỏ việc đời, ẩn mình trong sơn lâm cùng cốc, khép mình trong khuôn khổ trật tự. Thật xứng đáng là những người nêu gương cho chúng ta.

Cùng các huynh đệ đang tọa thiền trước kiếng Vô Vi, tôi chợt thấy 1 luồng ánh sáng lướt qua mặt, cảm thấy thanh nhẹ vô cùng. Một ý nghĩ đến với tôi; "Chắc Đức Thầy quang lâm coi các đệ tử tu tiến ta sao." tự xét mình hãy còn trì trệ thấp kém, mặc dù công phu đều đặn, phải chăng nghiệp lực còn đây, nên chậm chạp. Cá nhân tôi

với số tuổi ngót tám mươi này, chẳng biết Bê Trên gọi về lúc nào, nên cũng đang tranh thủ thời gian, cố gắng chuyên cần tu tập, để gặt hái được những thành quả tốt đẹp.

Mong mỗi sao! Sớm đền đáp công ơn dẫn dắt trên đường đạo pháp của Đức Thầy tôn kính.

Dưới đây là cảm tưởng của tôi, thể hiện trong hai bài thơ, mong quý bạn hiểu thêm tâm trạng của một người già đang cố gắng vươn lên.

## TỰ NHƯ

*Bất luận ngày đêm bất luận giờ,  
Thiền hai mươi bốn một niềm mơ.  
Dũng chí đạt thông tròn quả vị,  
Tâm hồn thanh nhẹ tựa như tờ.*

## TỰ THỨC

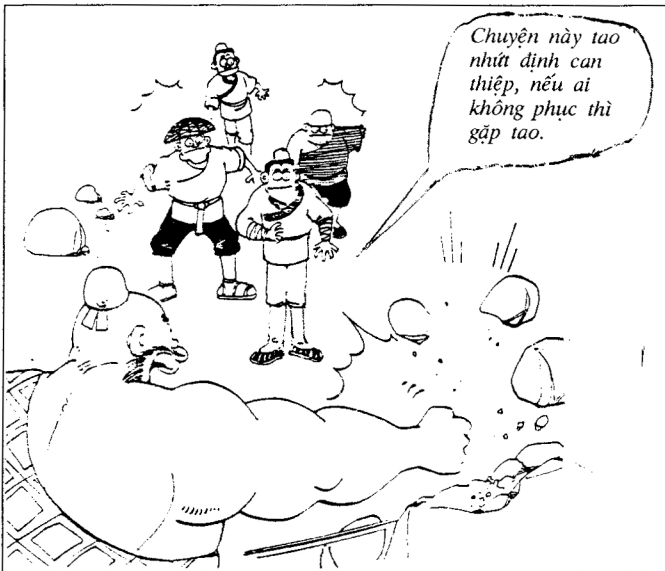
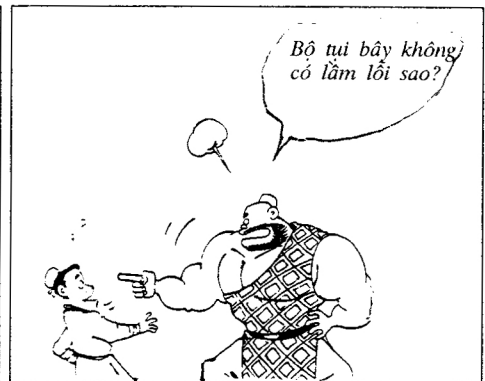
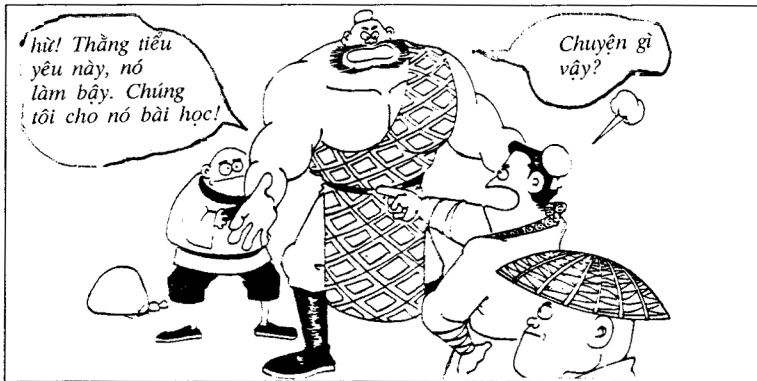
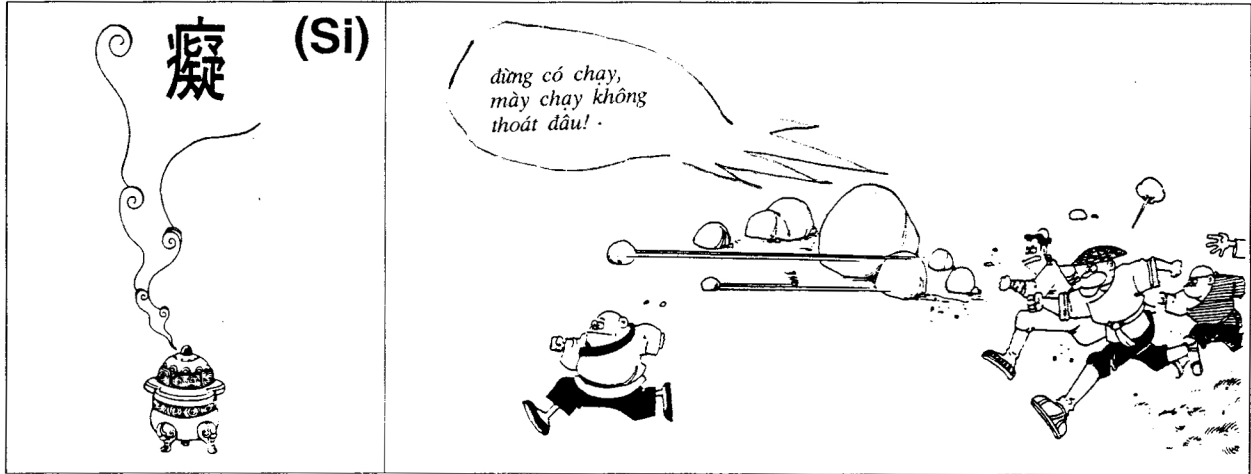
*Phú quý công danh đã nếm mùi,  
Chỉ còn tu luyện để rèn trui.  
Tâm không vương vất mau thành đạt,  
Thế sự thăng trầm mặc tiến lui.*

LIÊN-HOÀ-NGÔ





# Phật Pháp Bất Khả Thuyết





# CON ĐƯỜNG ĐI THEO ĐỨC THẦY TÁM

**Đ**ây là lời nói của một tội Hồn đang học đạo, tu đạo, hành đạo theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, và nói về Đức Thầy Tám kính yêu vô vàn.

**CÁI KHÓC ...** Trong dương gian có nhiều cái khóc để biểu lộ tấm lòng của mình. Khóc lâm li bi ai, khóc thảm thiết, khóc nước mắt cá sấu, thương vay khóc mướn, khóc vì vui, khóc vì buồn, khóc vì khổ, khóc vì thương yêu tha thứ, khóc một cách hồn nhiên và tự nhiên, khóc cho mình và khóc cho Người...

Ngày lễ Phục sinh sắp đến, sự trở lại của Đấng Cứu Thế theo mọi ý nghĩ của trần gian này. Con hành trì theo giới luật của nhà Phật. Buổi sáng đi niệm hành theo bước chân của Đức Thầy trong ngày Đại Hội Ngươn Sinh Úc Châu 1990, tự nhiên hơi thở ra vô hoà lẫn cùng tiếng niệm Phật, lổ tai... trông chốc giây trong tâm thức của con hiện ra những tội lỗi quá khứ của đời con, rồi linh ảnh của Đức Chúa JESUS vác Thánh Giá đang đi. Ôi con khóc quá, con khóc mà theo bước chân của Đức Thầy. Con khóc vì con là một Tội Hồn nhiều tội lỗi, con khóc vì Đức Chúa JESUS chịu vác Thánh Giá (và chết trên Thánh Giá)

để cứu chuộc tội lỗi loài Người. Và thanh tịnh trở lại, trong tâm thức của con hiện ra chính con cũng vác Thánh Giá, con lại khóc như chưa bao giờ khóc như thế. Tâm con lúc đó thâm nguyện với Đấng Cha Lành, Đức Mẹ Từ Bi, con nguyện tu hành, con nguyện theo con đường của Đức Thầy, con khóc quá, mà đôi chân của con nối tiếp theo những đôi chân của các bạn đạo và Đức Thầy dẫn đường. Một khối hào quang sáng chói hiện ra trước mắt con. Ôi! vi diệu quá. Sự hiện diện của Đấng Cứu Thế bàng bạc, vô thời gian, vô không gian, và ở trong tâm thức của mọi Người.

Trong buổi vấn đạo điện đàm có đạo hữu Lê Thị Hồng Nga, trình bày với Đức Thầy: lúc ngồi thiền, con cảm thấy con không phải là con, mà con chính là Đức Chúa JESUS thật sự... Đức Thầy giải đáp, tu thân, giải quyết nghiệp duyên của chính mình thì phải cố gắng tu ... mình đem chân lý độ tha tại trần... Chính con là Chân lý phải thực hành để mở ra, để thấy rõ... Trong Thánh Kinh, Giăng 14.6, và trong quyển Thiên Định theo Pháp Lý Vô Vi, Một báu vật của Thời đại trang 37 cuốn 2,... Người không có Chánh pháp,

hoặc không được vị đắc đạo chỉ bảo... con hiểu, và con nghe, lúc nào Đức Thầy vâng khuyên tu thì phải hành, tu sửa... để thấy, để hiểu, để thức tâm tu học.

Trong buổi sáng thiền chung tại Đại Hội Ngươn Sinh, Đức Thầy Tám đi ban "TAM LIỀU", khi ba ngón tay của Đức Thầy rời khỏi trán của con, con cảm thấy nhẹ nhàng tươi mát, con tự hỏi chỉ có thể thôi sao? Vài giây sau tâm thức của con nhận được luồng Từ Bi của Đức Thầy ban rải cho con, rồi tự nhiên hai giông nước mắt chảy xuống. Vâng, con đã khóc vì lòng thương yêu, Từ Bi cao cả của Đức Thầy đối với chúng con. Cũng như Đức Thầy khóc vì các bạn đạo của con không lo tu hành. Ôi cái khóc nào cũng thương yêu vô tận.

Ngày sau cùng của ngày Đại Hội Ngươn Sinh. Đức Thầy đọc bài thơ tạm biệt, Đức Thầy khóc, con khóc, các bạn đạo khóc. Khóc cho một tội hồn chưa hoàn tất hành trình trở về nguồn cội. Khóc vì quá thương yêu Đức Thầy đã già yếu mà dẫn thân tận độ. Khóc cho mọi Người...

Ngày 15 tháng 5 năm 1990, Đức Thầy đến Tây Úc. Con đã



khóc đang lúc thiên khuya, sau khi buổi chiều Đức Thầy giảng tại Thiên Đường. Con khóc vì con cảm nhận được tình thương yêu của Đức Thầy đối với chúng con, sự dẫn thân hy sinh của Đức Thầy tận độ chúng con. Có khi con nghĩ đến Đấng Cha Lành, Đức Mẹ Từ Bi, nước mắt của con tuôn chảy, vâng, con khóc cho con, con khóc cho mọi người.

Ngày 25 tháng 12 năm 1991. Lúc ngồi thiền trưa cùng anh bạn đạo, tự nhiên con cảm nhận được một luồng từ điển ban rải cho con... con khóc cho con, con khóc cho mọi người. Con nguyện tu hành tinh tấn. Con xin Đấng Cha Lành ban ân điển cho mọi Người, con khóc con gọi Cha Ôi! Trần gian sao đau khổ thế này.

Ngày 12 tháng 4 năm 1992, chị chủ Thiên Đường nhờ con đọc bức thư của Đức Thầy gửi cho các bạn đạo Úc Châu, để cho các bạn đạo cùng nghe, đôi lần con quá xúc động, vì con cảm nhận được qua lời thơ đó tình thương yêu của Đức Thầy đối với chúng con, và sự dẫn thân phục vụ của Đức Thầy. Rồi con đọc bức thư của 2 đứa cháu gửi đến Thiên Đường nhờ xin cứu giúp, đôi dòng lệ chảy,... Ôi ở đâu cũng đau khổ, con khóc cho con và cho mọi người.

Trong ngày Đại Hội Hội Quang Phản Chiếu, Đức Thầy đã khóc. Đạo hữu Hoàng Sony khóc vì lòng phân biệt của con người, mà đạo hữu Hoàng

Sony thương yêu kính Đức Thầy, thương yêu mọi người... mà khóc.

Qua các lần Đại Hội, Đức Thầy khóc, các bạn đạo khóc. Ôi nước mắt này đổ vào biển trầm luân khổ ải này, chẳng khác chi một hạt cát trên bãi sa mạc!

Ôi hạnh phúc thay cho những ai khóc, của những ai đã đi theo con đường của Đức Thầy. Đã khóc, được khóc thăng hoa đời sống tu học, tự giác và giác tha.

Nam Mô A Di Đà Phật Vạn Vật Thái Bình.

*Hành giả Vô Vi Tây Úc.  
Phan Thanh Hải.*

## DỤC TÁNH

*Dục tánh triền miên tựa sóng trôi,  
Đua đời đeo đuổi tạo khổ trôi,  
Mơ tưởng yêu đương là sung sướng,  
Tình khi hao mòn vẫn chưa nguôi,  
Ý tà chưa dứt tâm sao tịnh,  
Trái tráng ngày xưa mơ ước tình,  
Tưởng rằng hạnh phúc là nơi đó,  
Biết đạo thì ra tự gạt mình,  
Ngày đêm điều luyện tâm cho chánh,  
Sửa mình tự kiểm chẳng đua tranh,  
Đầu giây mới nợ điều do ý.*

*Hương ngoại đua chen tạo giọt giành,  
Nhờ tu đã thấu, thân này già,  
Hết trẻ rồi nay đến lúc già,  
Có ai giữ được thanh xuân mãi,  
Đến ngày ra cách, ai khóc ai?  
Ôm bao nghiệp quả ngày nay trả,  
Năm dài tháng tận, nghiệp chẳng tha,  
Bình tâm chấp nhận lòng thanh thản,  
Mượn cảnh mà tu sống thật thà,  
San José, ngày 8/7/1991*

*Kính bái,*

Lý Vĩnh



Nashville, ngày 26 tháng 4 năm 1992

Hai Phan xin phúc đáp bài thơ của  
Huynh Diệu Thanh trong LTVV Số 64 đề ngày  
05-06-91.

## Gặp tri kỷ

Người tu xem nhỏ chữ lợi danh,  
Trời cao đất rộng không phân tuổi,  
Thần thông phép lạ chỉ là ma,  
Phật nào cũng chỉ dạy ta. (?)  
Nói theo lẽ phải, tránh xa đường tà,  
Tâm là Phật, nào ở đâu xa,  
Nghỉ chi vớ vẩn cho thêm mệt,  
Giữ pháp tu thiền ở trong tâm.  
Nhứt niệm noi theo, trông gương sáng,  
Hài cổ Thầy mang khắp bốn phương,  
Lòng từ ái, tâm minh sáng suốt,  
Đeo nghiệp tâm đầy dẫy tội tình.  
Phật Ngộ Không thần thông biến hóa,  
Độ ơn Thầy lưu lại sử Kinh,  
Công sanh thành, mục kiên liên báo hiếu,  
Nói gương xưa, ta mới thấy phận mình.  
Trông căn kiếp, mười không sai một,  
Ráng tu thiền, gọi nữa trong tâm,  
Tuy thấy dễ, nhưng đường đi thật khó,  
Ngậm ngùi đất khách, lòng rơi lệ.  
Nguyện nhứt tâm chí hướng của Thầy,  
Con đường chỉ sẵn, trông gương tốt,  
Thử hỏi Huỳnh Đài có đúng không,  
Em đây nhỏ dại, xin Huỳnh chỉ bảo.  
Lòng ta có pháp (?)  
Trước mắt ta, Thầy là ánh sáng,

Khắp năm châu Huỳnh Đệ tu thiền,  
Huynh sẽ thấy lòng mình thanh nhẹ.  
Khắc khe chi đố hỏi trong bài,  
Xin đáp lại những lời (?)  
Có mấy lời chúc Huỳnh vui khỏe,  
Nơi quê nhà, vạn thọ bình an.

Hai Phan

KAWASAKI 02-3-92

## SAO LẠI BUỒN?

Hỏi linh hồn đau khổ, hỏi bạn thân ái, kinh thánh có lời rằng "ở linh hồn tôi, sao mà buồn sâu cùng bối rối? Mà hãy trông cậy vào chúa..."

Lời Thánh vịnh ấy, tôi cũng có thể dùng để nói với Bạn. Hỏi Bạn sao Bạn buồn phiền, bối rối? Sao lúc nào trên mặt Bạn cũng điểm những nét nhăn nheo, sao trên môi Bạn không lúc nào thấy nở được một nụ cười? Sao đêm nào Bạn cũng khóc than? Sao Bạn nhìn thế giới như một chốn tử địa? Sao Bạn không say sưa nhìn ngắm những ánh sáng tung bưng của buổi sớm, nhất là những buổi rạng đông lộng lẫy của mùa xuân? Sao Bạn không khoan khoái khi đứng trước một cảnh giăng sao dày đặc của mùa hạ? Sao Bạn không hưởng hết cái khí vị êm đềm ở nụ cười hồn nhiên của đứa trẻ? Sao Bạn không nhìn sâu vào đôi mắt trong suốt của đứa bé thơ, để nhận cho hết những cái đáng yêu đáng quý của một tâm hồn trong sạch?

Bao nhiêu đó bạn đã bớt buồn chưa? Tôi tin bạn cũng đã đỡ phần nào, tôi và bạn hình như đã được thoáng thấy những cái Chúa dành để cho những ai tận tình mến Chúa.

Kính  
Một bạn đạo



TIN TỨC từ T/V Nhân Hoa về "TRẠI HÈ DUƠNG SINH":

Cùng các bạn khắp nơi, T/V Nhân Hoa xin được thông báo thêm: Trên LTVV số 64, chúng tôi đã đưa ra những quyết định sơ khởi về trại hè 1992, trong đó có ghi rõ ngày tháng, và phí tồn mà bạn có thể phải sử dụng đến. Thiết nghĩ, dù đó cũng là dịp tốt hiếm có để tạo cơ hội xum họp giữa bạn đạo VOVI; trao đổi những sở đắc chung ngộ, thanh lọc tập thể, khuyến trợ những người mới thực hành PLVVKHHBPP, và bạn đạo địa phương có dịp mở rộng sự tu học, nên trại hè sẽ được tổ chức hoàn toàn trong tinh thần gia đình. Về việc phí tồn, chúng tôi vẫn xem sự phát tâm của các bạn là điều chính yếu, tin rằng đó không phải là điều đáng để chúng ta bận tâm. Chúng tôi cũng xin các bạn lưu ý thêm, "TRẠI HÈ DUƠNG SINH" không chỉ dành riêng cho bạn đạo VOVI, những tất cả các bạn đều được hoan nghênh.

T/V nhân hoa thân chúc các bạn một mùa hè toại như ý. Cảm ơn các bạn.

TVNH

Xin LTVV vui lòng đăng tải càng sớm càng tốt. Cảm ơn nhiều, TVNH

06/08/92

*Đinh M. Nguyen*



## MÙA HÈ GIẢI KHÁT

Nhân mùa nóng sắp đến, tôi xin cống hiến quý bạn vài món nước rau, rất bổ ích cho người nào muốn thân hình thon đẹp.

Các bạn lưu ý sau khi uống nước rau nên đợi ít nhất 15 phút đến nửa giờ trước khi dùng cơm, và không nên ăn trái cây sau khi uống nước rau.

Bạn nào ngại uống lạnh bụng có thể hòa nước rau chung với ít nước nóng.

8 món rau làm diu tinh thần căng thẳng

1 lá kale (cải quăn)

1 lá collard green (một loại rau xanh)

1 nắm nhỏ rau parsley (parsley/ngò tây)

1 củ cà rốt (bỏ chỗ có rễ xanh)

1/2 củ ớt đỏ (bell pepper)

1 quả cà chua

1 nhánh rau broccoli

Thái nhỏ rau và bỏ vào máy xay sinh tố lấy nước uống.

### GIẢI KHÁT

1 quả cà chua

1 quả dưa leo

2 nhánh cần tây (celery)

1 ít ngò tây

Xay nước cà chua và bỏ nước đó vào khay đá trong tủ lạnh. Xay dưa leo và cần tây chung, rồi lấy nước đó bỏ vào 1 ly to đoạn cho đá (do cà chua đông lại) vào. Rắc ngò tây lên trên.

### GIẢI KHÁT CÓ KHOÁNG CHẤT BỔ

1 nhúm ngò tây

2 lá củ cải tây (turnip) (Nếu không có lá turnip, có thể thay thế bằng celery cũng được)

1 lá kale (cải quăn)

5 củ cà rốt

Xay lấy nước uống.

Cô Chín

## BỐN MÙA

Hạ nung cháy, cho người ta sân hận

Thu mơ màng, để viết vội vắn thơ

Đông giá băng, cho lạnh buốt tim chờ

Xuân rục nở, hoa cười khoe hương sắc

CAO TUẤN KIỆT

## KINH CHIỀU

Chiều tà ngã xuống chân đồi

Mái chiều bằng lăng dưới trời hoàng hôn

Đêm về lặng lẽ cô thôn

Hương lòng khẩn nguyện kinh thầm dâng lên ...

Cúi đầu tạ Cha Trên

Cho con thêm một ngày bình an qua

Một ngày học nhẩn học hòa

Chung Cha chung Mẹ, chung nhà thế gian

Một ngày qua mọi gian nan

Được yêu, tha thứ, được làm con ngoan

Tạ ơn Cha Mẹ lo toan hết lòng

Dạy con giữ Đạo vuông tròn

Đạo đời hai mặt, lòng son một nguồn

Đêm về dạy lẽ khôn cùng

Sớm mai lại được lên đường phục sinh

Ơn Cha nghĩa Mẹ khôn đều

Ghi lòng tạ dạ một niềm kính yêu ...

V.Đ.Q.H. Mồng 8 tháng 8 năm 1990



## HỘP THƯ BẠN ĐẠO

**H**ội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ thành thật cáo lỗi cùng các Bạn Đạo Vô Vi năm châu về việc hiện có một số thư từ các bạn đạo gửi đến Hội từ lâu mà chưa phúc đáp hoặc chuyển tiếp đăng tải trên Lá Thư Vô Vi.

Kể từ nay HAHVVHK sẽ mở mục HỘP THƯ BẠN ĐẠO trên Lá Thư Vô Vi để lần lượt trả lời thư từ nhận được của các Bạn Đạo.

Ngoài ra để có thể giải quyết mau lẹ những vấn đề nêu lên trong thư từ, xin quý Bạn Đạo vui lòng lưu ý những điểm sau đây mỗi khi viết thư cho HAHVVHK.

1. Xin Quý Bạn không nên viết thư nặc danh, hoặc dùng những danh tánh giả tạo. Có thể dùng bút hiệu cho những bài vở hoặc tài liệu đăng trên Lá Thư Vô Vi, nếu muốn. Địa chỉ (và số điện thoại nếu có) của quý Bạn rất cần thiết để tiện liên lạc cùng trao đổi kinh nghiệm tu học và sinh hoạt trong đường hướng chung của Hội.

2. Xin quý Bạn miễn nêu lên cũng như bàn bạc các đề tài có chiều hướng:

- Chánh trị phe phái
- Đả kích cá nhân
- Đả phá trật tự nhân sinh, xã hội, và tâm linh
- Mê tín dị đoan

3. Nếu không có sự đồng ý hoặc yêu cầu của quý Bạn, thư từ của quý Bạn sẽ không được đăng tải trên Lá Thư Vô Vi, và để giúp việc làm của ban biên tập Lá Thư Vô Vi được hữu hiệu, xin Quý Bạn ghi rõ trong thư những đoạn hoặc những trang nào Bạn muốn đăng.

4. Thư từ và bài vở gửi về Lá Thư Vô Vi:

Xin Bạn theo những chỉ dẫn và điều kiện nơi trang đầu của LTVV về nội dung (tìm hiểu và thực hành Pháp Lý...) cũng như hình thức (trên một mặt giấy, xin ghi rõ ràng tên...địa chỉ...) và “Người viết bài hoàn toàn chịu trách nhiệm về bài vở của mình”

LTVV xin miễn gửi trả về Bạn thư từ cũng như bài vở dù có đăng hay không.

## ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC

### Mỹ Châu

#### HOA KỲ

Hội Ái Hữu Vô Vi Hoa Kỳ  
P.O. Box 2045  
Westminster, CA 92684-2045  
Đ.T.: (714) 891-0889 Fax: (714) 890-2839

Nhà In Vô Vi  
14869 Dillow St.  
Westminster, CA 92683  
Đ.T.: (714) 891-0889

Thiền Viện Vi Kiên  
22125 Crest Forest Dr.  
Cedar Pine Park, CA 92322  
Đ.T.: (714) 338-6691

Thiền Đường Thiền Thức  
15001 Neece St.  
Westminster, CA 92683-5450  
Đ.T.: (714) 894-7485

Thiền Đường Culver City  
5333 Inglewood Blvd.  
Culver City, CA 90230  
Đ.T.: (310) 827-0430

Hội Ái Hữu Vô Vi Bắc California  
P.O. Box 21516  
San Jose, CA 95151  
Đ.T.: (408) 288-9584

Thiền Viện Hai Không  
392 Wayman Ln.  
Oroville, CA 96565  
Đ.T.: (916) 589-4621

Thiền Đường San Jose  
436 N. 10th St.  
San Jose, CA 95112  
Đ.T.: (408) 288-9584

Thiền Viện Nhấn Hòa  
4104 Goldsby St. SW  
Olympia, WA 98502  
Đ.T.: (206) 357-5675

Thiền Đường Atlantic  
3100 Pacific Ave. #284  
Atlantic, NJ 08401

Thiền Đường Ashland  
94 Voyagers Ln.  
Ashland, MA 01721  
Đ.T.: (508) 881-5259

Thiền Đường Thông Hải  
4086 Larue St.  
Dallas, TX 75221  
Đ.T.: (214) 331-9124

Thiền Đường Tampa  
3314 W. Louisiana Ave.  
Tampa, FL 33614  
Đ.T.: (813) 870-0902

### CANADA

Hội Ái Hữu Vô Vi Canada  
2340 St. Jacques Ouest  
Montreal, P.Q. H3J 2M7  
Đ.T.: (514) 931-9283

T/Đ Thứ Tâm  
4709 Ste-Catherine Est  
Montreal. P.Q. H1V 1Z3

T/Đ Vancouver BC  
625 E. 19th Ave.  
Vancouver, BC V5V 1R1

# LÁ THƯ VÔ VI

TIẾNG NÓI CỦA BẠN ĐẠO VÔ VI NAM CHÂU

## VO VI Friendship Association

P.O.Box 2045  
Westminster, CA 92684-2045

Address correction requested

Non Profi.Org.  
U.S. POSTAGE  
**PAID**  
Westminster, CA  
Permit No. 10076

To:

### Âu Châu

#### PHÁP

Hội Ái Hữu Vô Vi Pháp  
Residence Le Vallona  
12 Salvador Allende  
9200 Nanterre  
Đ.T.: 47-24-02-60

Trung Tâm Rodez  
4 Blđ d'Estourmel  
12000 Rodez  
Đ.T.: 65-68-72-15

Trung Tâm Reunion  
51 Jean Jaures  
97470 St-Benoit  
Ile de la Reunion  
Đ.T.: 50-22-44

#### ĐỨC

Thiền Đường Giessen  
Kropbacher Weg. 29B  
6300 Giessen  
West Germany  
Đ.T.: 0641-66-565

### Á Châu

#### NHẬT BẢN

Trung Tâm Tokyo  
Shibuyaku Hirro 3 12 37  
Yokoyamakata, Tokyo 150

#### HỒNG KÔNG

Block 7, 16 th B  
Whanpoa GDN  
Bamboo Mansion S.12  
Hunghom, Kowloon  
Đ.T.: 764-7101

### Úc Châu

Thiền Đường Sydney  
80 A Sir Joseph Bank St.  
Bankstown, NSW 2200  
Đ.T.: (02) 707-2072

Thiền Đường Newcastle  
3 George St.  
Tighes Hill, NSW 2297  
Đ.T.: (049) 621-1015

## BAN BIÊN SOẠN

- Bài Vở: Bạn Đạo Vô Vi Năm Châu
- Tin Tức: Võ Anh Kiệt
- Soạn Thảo: Trần Đình Long
- Dịch Thuật: Nguyễn Thị Xuân Mai (International Corner)
- Đã Tự: Hồ Mỹ Hằng
- Kiểm Tự: Nguyễn Hữu Phú
- Sắp Chữ: Nguyễn Việt Thiên Uy
- Ấn Loát: Trần Văn Đức
- Phân Phối: Nguyễn Ngọc Thạch